**I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | | | | **Hoạt động chủ đề** | | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **Nhánh**  **1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** | **Nhánh 4** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày hội non sông** | **Lễ hội Tây Bắc** | **Lễ hội Tây Nguyên** | **Lễ hội quê em** |
|  | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Phát triển vận động** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 1 | Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | | | | Bài 2:  -Động tác hô hấp:  Thổi nơ.  -Động tác tay: Hai  tay đưa ngang lên cao, vỗ hai tay vào nhau  -Động tác bụng:  Đứng quay người sang hai bên 90.  -Động tác chân: Ngồi khuỵu gối.  -Động tác bật: Bật  tách - khép chân.  \*Kết hợp với nhạc chủ đề: Lễ hội | | Tổ | Lớp học | TDS | TDS | TDS | TDS |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên ghế thể dục | Đi trên ghế thể dục | | | | Tiết học "Đi trên ghế thể dục" | | Lớp | Sân chơi |  |  |  | HĐH |
| 3 | Kiểm soát được vận động chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 vật chuẩn đặt dic dắc để đổi hướng  ) | Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm dic dắc) | | | | Tiết học"Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (3-4 điểm dic dắc)" | | Lớp | Sân chơi | HĐH |  |  |  |
| 4 | Tung bắt bóng 3 lần liền với cô/bạn ở khoảng cách 3m không làm rơi bóng | Tung bắt bóng với người đối diện | | | | Tiết học "Tung bắt bóng với người đối diện" | | Lớp | Sân chơi |  | HĐH |  |  |
| 5 | Giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 3m | Nhảy lò cò 3m | | | | Tiết học "Nhảy lò cò 3m" | | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐH |  |
| 6 | Xếp chồng được 10-12 khối, lắp ráp theo mẫu | Xếp chồng được10-12 khối | | | | Trò chơi"Xây dựng,  lắp ráp với 10-12 khối” | | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  |
| 7 | Biết gập giấy tạo hình đơn giản theo hướng dẫn | Gập giấy | | | | Trải nghiệm thả  thuyền | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT |  |
| 8 | Biết sử dụng đúng cách một số văn phòng phẩm thông thường | Sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: kéo, bút chì, bút lông, hồ dán, băng keo 2 mặt | | | | Bé sử dụng một số thiết bị văn phòng phẩm: kéo, bút chì, bút lông, hồ dán,  băng keo 2 mặt để tạo sản phẩm chủ đề | | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 9 | Biết 4 nhóm thực phẩm và phân loại một số thực phẩm theo nhóm | Nhận biết tên một số thực phẩm thông thường và các nhóm thực phẩm | | | | Tìm hiểu về một số món ăn truyền thống đặc trưng ngày giỗ tổ Hùng Vương | | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 10 | Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày | Tên một số thức ăn trong bữa ăn hàng ngày | | | | Trò chuyện về một số loại thức ăn trong bữa ăn hàng ngày | | Lớp | Lớp học |  | VSAN | ĐTT |  |
| 11 | Kể được tên và dạng chế biến của một số món ăn đơn giản | Tên và dạng chế biến của một số món ăn quen thuộc | | | | Xem video và trò chuyện về một số món ăn đặc sản của Hải Phòng: Bánh đa cua; Bánh mỳ que;  bánh bèo. | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 12 | Kể được một số món ăn đặc trưng thường dùng trong các ngày lễ hội | Tìm hiểu các món ăn đặc trưng ngày lễ hội | | | | Xem tranh về một số món ăn đặc trưng thường dùng trong các ngày tết Nguyên Đán | | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 13 | Biết một số hoạt động trong ngày lễ hội | Kể được một số  hoạt động trong  ngày lễ hội | | | | Xem video, trò chuyện về một số hoạt động lễ hội tết nguyên đán | | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 14 | Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh, thông minh. Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để cơ thể có đủ chất dinh dưỡng. | Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm | | | | Trò chuyện về dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giúp cho cơ thể khỏe mạnh để phòng tránh dịch bệnh Covid | | Lớp | Lớp học |  |  | ĐTT |  |
| 15 | Hình thành thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau | Thói quen ăn uống tốt | | | | Trò chuyện về một số hành vi thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau | | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  |
| 16 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình Biết tự rửa tay bằng xà phòng khi được nhắc nhở | Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng | | | | Cho trẻ thực hành thao tác rửa tay bằng xà phòng | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 17 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở | Tập luyện thao tác lau mặt | | | | Cho trẻ thực hành thao tác lau mặt | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 18 | Có kỹ năng xúc miệng nước muối đúng thao tác. Biết tự xúc miệng | Tập luyện thao tác xúc miệng nước muối | | | | Cho trẻ thực hành thao tác xúc miệng nước muối | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 19 | Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn | Tự cởi - mặc quần áo | | | | Trẻ thực hành tự cởi - mặc quần áo | | Lớp | Lớp học |  | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 20 | Biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không đổ thức ăn | Tự sử dụng bát, thìa khi ăn uống | | | | Trẻ tự cầm thìa, bát khi ăn uống | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 21 | Biết mời cô mời bạn khi ăn | Mời cô, mời bạn khi ăn | | | | Trẻ mời cô, mời bạn khi ăn | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 22 | Biết ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói | Ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói | | | | Ăn không rơi vãi | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 23 | Trẻ không kén chọn thức ăn, trẻ ăn hết suất | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | | | | Trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất | | Lớp | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 24 | Biết chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe | Lựa chọn thực phẩm sạch, tươi ngon có lợi cho sức khỏe | | | | Trao đổi với trẻ về cách chọn thực phẩm ăn - uống có lợi cho sức khỏe khi đi lễ hội | | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 25 | Biết bỏ rác đúng nơi quy định khi được nhắc nhở | Bỏ rác đúng nơi quy định | | | | Trò chuyện, nhắc nhở trẻ về "Bỏ rác đúng nơi quy định" khi tham gia lễ hội | | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  |
| 26 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | | | | Quan sát bầu trời, trò chuyện về cách sử dụng trang phụ phù hợp với thời tiết | | Lớp | Sân chơi |  | ĐTT |  |  |
| 27 | Nhận ra và biết tránh không chơi ở những nơi nguy hiểm | Tìm hiểu về một số khu vực nguy hiểm | | | | Xem video 1 số hành vi không an toàn khi đi lễ hội | | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 28 | Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp | Tìm hiểu ( Quan sát, trò chuyện, tạo tình huống)về một số trường hợp khẩn cấp | | | | Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp (Đi lễ hội bị lạc, Bị ngã ..) | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  |
| 29 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn | Một số trường hợp không an toàn: - Người lạ bế ẫm, rủ đi chơi, cho đồ ăn. - Không đi chơi 1 mình, không chơi ở vỉa hè... | | | | Xử lý tình huống không an toàn khi đi lễ hội :  - Người lạ bế ẫm, rủ đi chơi, cho đồ ăn. - Không đi 1 mình | | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 30 | Biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng | Một số biển báo nơi, chỉ đường nơi diễn ra lễ hội | | | | Cho trẻ quan sát, trò chuyện với trẻ về Một số biển báo nơi, chỉ đường nơi diễn ra lễ hội | | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  |  |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Khám phá khoa học** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 31 | Biết một số đặc điểm nổi bật và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc | Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi | | | | Trò chuyện và thực hành về cách sử dụng đồ dùng đúng cách khi đi tham quan trong ngày lễ hội | | Lớp | Lớp học |  |  |  | ĐTT |
| Quan sát khu vui chơi vận động | | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| 32 | Biết được mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ quen thuộc | Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc | | | | Tạo bong bóng xà phòng | | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| 33 | Biết một số lễ hội của dân tộc Việt nam | Một số lễ hội của dân tộc Việt nam | | | | Bé với lễ hội Tây Nguyên( lễ hội Đua voi; Cơm mới) | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  |
| 34 | Biết phân loại một số lễ hội theo vùng miền | Phân loại một số lễ hội theo vùng miền | | | | Bé chơi phân loại | | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 35 | Biết đặc điểm của một số loại hoa có trong ngày lễ hội | Đặc điểm của một số loại hoa có trong ngày lễ hội | | | | Khám phá "Hoa đổi mảu" | | Lớp | Sân chơi |  |  |  | HĐNT |
| 36 | Có khả năng quan sát, phán đoán để nhận biết được mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống và cách chăm sóc bảo vệ | | | | Tìm hiểu, quan sát sự thay đổi của lá cây có ánh sáng và cây ko có ánh sáng  Khám phá cây hoa phượng vĩ. ... | | Lớp | Sân  Chơi | HĐNT |  | HĐNT | HĐNT |
| 37 | Biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con nguời | Thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con nguời | | | | Tìm hiểu sự kỳ diệu  của tia nắng Gió với cánh diều | | Lớp | Sân chơi | HĐNT | HĐNT |  |  |
| 38 | Biết ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. | Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây | | | | Trò chuyện về Sự cần thiết của nước đối với con người | | Lớp | Lớp học |  |  | VS-AN |  |
| 39 | Biết Một số đặc điểm, tính chất của nước | Một số đặc điểm, tính chất của nước | | | | Khám phá nước đổi màu | | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| 40 | Biết một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi | Đặc điểm chung, tính chất nổi bật của đất, đá, cát, sỏi | | | | Bé chơi với đất Bé chơi với sỏi Bé chơi với cát | | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐNT | HĐNT |
| 41 | Thực hiện được một số thao tác đơn giản với máy tính | Một số thao tác cơ bản với máy tính: Tắt, mở,di chuyển kích chuột( kích đơn) | | | | Trò chơi trên máy tính | | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 42 | Rèn luyện cho trẻ nhận biết số lượng nhóm đối tượng trong phạm vi 5.Biết sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự | | Rèn luyện cho trẻ nhận biết số lượng nhóm đối tượng trong phạm vi 5.Biết sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự | | | Ôn: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3/4/5 đếm và nói kết quả | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 43 | Biết tách gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | Tách - Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | | | | Tiết học: Tách gộp một nhóm đối tượng có số lượng 5 thành các nhóm nhỏ hơn | | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 44 | Rèn cho trẻ biết tách gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | Tách - Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | | | | Ôn: Tách gộp một nhóm đối tượng có số lượngtrong phạm vi 5 thành các nhóm nhỏ hơn | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 45 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | | | | Xem lịch, xem đồng hồ | | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  |  |
| 46 | Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản | | | | Xếp hình từ lá cây theo ý thích | | Lớp | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| 47 | Có khả năng chắp ghép các hình ảnh rời thành bức tranh lớn theo yêu cầu | Chắp ghép các hình ảnh rời thành bức tranh lớn theo yêu cầu | | | | Ghép các tranh rời tạo thành bức tranh lớn về ngày lễ hội | | Lớp học | Lớp học |  | HĐG |  |  |  |
|  | **C. Khám phá xã hội** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 48 | Kể được tên và nói được đặc điểm của một số ngày lễ hội | Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội | | | | Tiết học: + Tìm hiểu về ngày hội của non sông + Tìm hiểu về lễ hội Tây Bắc +Tìm hiểu về lễ hội Cồng Chiêng (Tây nguyên) +Tìm hiểu về lễ hội quê em ( Hải Phòng) | | Lớp | Lớp học | HĐH | HĐH | HĐH | HĐH |
| 49 | Kể được tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương | Tên và đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử của địa phương | | | | Tham quan Nhà hát lớn thành phố-nơi diễn ra Lễ hội | | Lớp | Ngoài nhà trường |  |  |  | TQTN |
| Tham quan Đình ... | | Lớp | Ngoài nhà trường | HĐNT |  |  |  |
| Tham quan tượng đài Bác Hồ | | Lớp | Ngoài nhà trường |  | HĐNT |  |  |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** | | | | | | |  |  |  |  |  |  |
| 50 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề Lễ hội | Nghe, hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về Lễ hội | | | | Tiết học: Truyện “Sự tích bánh trưng bánh dầy” | | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 51 | Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề Lễ hội | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề Lễ hội | | | | Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về Lễ hội: Chọi trâu Đồ Sơn, Thành phố hoa phượng đỏ, Nhớ Tây bắc, Vè lễ hội... | | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 52 | Kể lại các sự vật có nhiều tình tiết | Kể lại sự việc có nhiều tình tiết | | | | Tiết học: Kể chuyện sáng tạo theo tranh về lễ hội | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| Kể chuyện sáng tạo theo tranh về lễ hội | | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | | | | | |  |  |  |  |  |  |
| 53 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè phù hợp độ tuổi  và chủ đề thực hiện | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè phù hợp độ tuổi và  chủ đề thực hiện | | | | Tiết học: dạy trẻ đọc thơ, bài vè về Lễ hội: Thành phố Hoa phượng đỏ; Vè lễ hội | | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  | HĐH |
| Đọc thơ: Lên Tây Nguyên; Tây nguyên của bé | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  |
| Nghe truyện, đọc vè: Sự tích hội chọi trâu; Vè lễ hội | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 54 | Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc | Kể lại chuyện đã được nghe | | | | Tập kể lại chuyện theo chủ đề | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG |
| 55 | Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện | Tập đóng kịch | | | | Đóng kịch theo chủ đề Lễ hội | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 56 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp | Trò chuyện, giao tiếp hàng ngày. Cho trẻ thực hành | | | | Trò chuyện, giao tiếp hàng ngày. Cho trẻ thực hành | | Lớp | Lớp học | ĐTT |  |  |  |
| 57 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép "Vâng ạ"; "Dạ"; "Thưa", … trong giao tiếp | | | | Trò chuyện, giao tiếp hàng ngày. Quan sát trực tiếp | | Lớp | Lớp học |  | ĐTT |  |  |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | | | | | |  |  |  |  |  |  |
| 58 | Biết tự chọn sách để xem | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | | | | Thực hành xem sách | | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG |  |  |
| 59 | Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | | | | Kể chuyện sáng tạo theo tranh tường về lễ hội | | Lớp | Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
| 60 | Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("đọc vẹt") | -Làm quen với cách đọc và viết Tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dưới | | | | Trò chơi: Đọc sách | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 61 | Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Biết giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách." Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | | | | Chơi với sách | | Lớp | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 62 | Có khả năng nhận dạng về một số chữ cái | Nhận dạng một số chữ cái | | | | In, tô màu chữ rỗng | | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  |  |
| 63 | Bước đầu làm quen với Tiếng Anh thông thường hoạt động đơn giản ( lắng nghe phát âm Tiếng Anh về chữ cái, Chữ số, chủ đề gần gũi; Nghe và bắt chước theo bài hát thiếu nhi bằng Tiếng Anh...) | Làm quen với Tiếng Anh thông thường hoạt động đơn giản ( lắng nghe phát âm Tiếng Anh về chữ cái, Chữ số, chủ đề gần gũi; Nghe và bắt chước theo bài hát thiếu nhi bằng Tiếng Anh...) | | | | Nhảy sạp và đếm bằng tiếng Anh | | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐC |  |  |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Phát triển tình cảm** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 64 | Biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi. | | | | Hoạt động vui chơi | | Lớp | Lớp học |  | HĐG | HĐG | HĐG |
| 65 | Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội của quê hương, đất nước. | Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước | | | | Tiết học: Bé với ngày tết nguyên đán | | Lớp | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| Tiết học: Văn minh khi tham gia lễ hội | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 66 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân khi đi tham quan lễ hội | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân khi đi tham quan lễ hội | | | | Trò chuyện về cảm xúc khi đi tham quan nhà hát lớn nơi chuẩn bị diễn ra lễ hội | |  |  |  |  |  | TQTN |
| 67 | Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật) | Phối hợp thực hiện hoạt động chung cùng bạn | | | | Hoạt động LĐ: Bé làm trực nhật; Giáo dục lễ giáo | | Lớp | Lớp học |  | HĐG | VS-AN | VS-AN |
| 68 | Biết bảo vệ, chăm sóc cây cối thân thuộc | Bảo vệ, chăm sóc cây cối thân thuộc | | | | Bé chăm sóc cây | | Lớp | Sân chơi |  |  | HĐNT |  |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 69 | Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng) và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | | | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng tụ nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. | | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc chủ đề : lễ hội | | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 70 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề Lễ hội | | | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề: Lễ hội | | -Nghe hát, xem video về các bài hát, bài thơ, câu chuyện về chủ đề Lễ hội | | Lớp | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| Nghe hát về Hải Phòng: Bến cảng quê hương tôi; Hải Phòng mến yêu ơi. | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐC |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 71 | Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục…) của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | | | | Quan sát trò chuyện về sản phẩm tạo hình | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 72 | Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ… | Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ… | | | | Tiết học hát về Lễ hội: Xòe hoa | | Lớp | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| Nghe bài hát: Xòe hoa; Cô gái Pacô | | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 73 | Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc phù hợp với chủ đề, độ tuổi | | | | Tiết học tổng hợp:Ngày hội âm nhạc “Bé hát về biển khơi” (bài hát: Em yêu biển lắm, Về biển khơi) | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| Múa hát về Tây Nguyên: Múa với bạn Tây Nguyên; Múa theo nhạc Cồng Chiêng | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐC |  |
| 74 | Biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | | | | Bé chơi cùng các dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | | Lớp | Lớp học | HĐG |  | HĐG | HĐG |
| 75 | Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm | Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm | | | | Bé sáng tạo sản phẩm chủ đề: Làm cồng chiêng; Tranh lễ hội đua voi, nhà rông, nhà sàn | | Lớp | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐC | HĐG |
| - Làm con trâu từ lá cây - Làm hoa ban, trang trí sạp, làm tranh về chủ đề lễ hội | | Lớp | Lớp học |  | HĐC |  | HĐC |
| 76 | Biết phối hợp vẽ các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | Phối hợp vẽ các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | | | | Tiết học vẽ theo đề tài: Vẽ nhà sàn. | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| Vẽ Cồng Chiêng trên sân | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐNT |  |
| 77 | Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục | Xé, cắt theo đường thẳng, đường  cong và dán  thành sản phẩm có màu sắc, bố cục | | | | Tiết học: Làm hoa phượng | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| 78 | Có khả năng tự chọn dụng cụ, vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích | | | | Tiết học: Làm tranh về lễ hội | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| 79 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng khác nhau | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, khác nhau | | | | Xếp hình từ lá cây tạo thành bức tranh Chọi Trâu, Con voi, Hoa phượng... | | Lớp | Lớp học | HĐC |  |  | HĐG |
| 80 | Biết sử dụng màu nước, khuôn in tạo ra các sản phẩm đơn giản | sử dụng màu nước, khuôn in tạo ra các sản phẩm đơn giản | | | | Chơi In, tô, đồ, thổi màu… | | Lớp | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 81 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét | | | | Nhận xét sản phẩm | | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | HĐG |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | | | | | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** | **.** |
| 82 | Có khả năng lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc | | Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc | | Vận động sáng tạo âm nhạc các bài hát về chủ đề Lễ hội | | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG |
| 83 | Biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát | | Tự tạo ra tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm bằng dụng cụ gõ | | Trò chơi: Tiết tấu vui nhộn, hát nối tiếp… | | | Lớp | Lớp học |  |  |  | HĐG |
| 84 | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | | Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | | Bé nói lên ý tưởng tạo hình của mình | | | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | HĐG |
| 85 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | | Đặt tên cho sản phẩm của mình | | Bé đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | | | Lớp | Lớp học |  | HĐG |  | HĐG |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề** | | | **Chia theo lĩnh vực** | | **Tổng số** | | | | | **42** | **42** | **41** | **41** |
| **Lĩnh vực thể chất** | | | | | ***16*** | ***14*** | ***14*** | ***11*** |
| **Lĩnh vực nhận thức** | | | | | ***7*** | ***9*** | ***7*** | ***7*** |
| **Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | | | ***7*** | ***7*** | ***6*** | ***7*** |
| **Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội** | | | | | ***2*** | ***2*** | ***2*** | ***3*** |
| **Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | | | ***10*** | ***10*** | ***12*** | ***13*** |
| **Chia theo hoạt động trong chế độ**  **sinh hoạt** | | **Đón trả trẻ** | | | | | 7 | 6 | 7 | 7 |
| **Thể dục sáng** | | | | | 1 | 1 | 1 | 1 |
| **Hoạt động góc** | | | | | 14 | 12 | 10 | 11 |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | | 5 | 5 | 5 | 3 |
| **Vệ sinh - ăn ngủ** | | | | | 5 | 8 | 8 | 8 |
| **Hoạt động chiều** | | | | | 5 | 5 | 5 | 5 |
| **Tham quan dã ngoại** | | | | | 0 | 0 | 0 | 1 |
| **Lễ hội** | | | | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **Hoạt động học** | | | | | **5** | **5** | **5** | **5** |
| **Chia cụ thể hoạt động học** | | *+ Giờ thể chất* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | | | *1* | *2* | *1* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | | *1* | *0* | *1* | *0* |
| *+ Thẩm mỹ* | | | *1* | *1* | *1* | *2* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Nhánh 1**:** Ngày hội non sông | 1 | Từ 18/4 đến 22/4/2022 |  |  |
| Nhánh 2**:** Lễ hội Tây Bắc | 1 | Từ 25/4 đến 29/4/2022 |  |  |
| Nhánh 3**:** Lễ hội Tây Nguyên | 1 | Từ 02/5 đến 06/5/2022 |  |  |
| Nhánh 4: Lễ hội quê em | 1 | Từ 09/5 đến 13/5/2022 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **Nhánh 1:**  **Ngày hội non sông** | **Nhánh 2:**  **Lễ hội Tây Bắc** | **Nhánh 3:**  **Lễ hội Tây Nguyên** | **Nhánh 4:**  **Lễ hội quê em** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | -Thiết kế, xây dựng môi trường lớp học phù hợp với chủ đề: Ngày hội non sông  -Sưu tầm tranh ảnh, thơ, truyện, bài hát, nhạc, powerpoint, video theo chủ đề Ngày hội non sông(Video về ngày lễ tết nguyên đán, giỗ Tổ Hùng vương).  - Tranh truyện “ Sự tích bánh chưng bánh dầy”  - Sưu tầm nguyên vật liệu ở các góc chơi.  - Mẫu gợi ý ở các góc chơi, các trò chơi.  - Tuyên truyền nội dung giáo dục của trẻ cho phụ huynh.  - Chuẩn bị tranh mẫu gợi mở về lễ hội  - Tuyên truyền tới các phụ huynh làm tốt công tác phòng chống dịch Covid 19. (Đeo khẩu trang, sát khuẩn tay khi vào trường…)  - Phối kết hợp chặt chẽ với các bậc phụ huynh để cùng CSGD trẻ được tốt. | -Thiết kế, xây dựng môi trường lớp học phù hợp với chủ đề: Lễ hội Tây Bắc  - Sưu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, bài hát, nhạc,powerpoint theo chủ đề: Lễ hội Tây Bắc.  - Sưu tầm các video về Lễ hội Tây Bắc( lễ hội Hoa ban, lễ hội cầu mưa, ...)  -Tuyên truyền nội dung giáo dục của trẻ cho phụ huynh.  - Chuẩn bị bóng tập thể dục  - Chuẩn bị đồ dùng học toán  - Chuẩn bị tranh thơ : Nhớ Tây Bắc  - Chuẩn bị nhạc bài hát “ Xòe hoa”  -Tuyên truyền phụ huynh ủng hộ các loại tranh để trẻ khám phá.  -Phối kết hợp chặt chẽ với các bậc phụ huynh để cùng CSGD trẻ được tốt. | - Thiết kế, xây dựng môi trường lớp học phù hợp với chủ đề: Lễ hội Tây Nguyên.  -Sưu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, bài hát, bài hát, nhạc, powerpoint, video theo chủ đề Lễ hội Tây Nguyên (Video cách hoạt động lễ hội Cồng Chiêng).  - Chuẩn bị tranh cho trẻ kể chuyện sáng tạo theo tranh  -Video về về một số văn minh khi tham gia lễ hội.  - Chuẩn bị mẫu Cồng Chiêng  - Phối kết hợp chặt chẽ với các bậc phụ huynh để cùng CSGD trẻ được tốt.  . | -Thiết kế, xây dựng môi trường lớp học phù hợp với chủ đề: Lễ hội quê em  -Sưu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, bài hát, bài hát, nhạc, powerpoint, video theo chủ đề Lễ hội quê em  -Chuẩn bị ghế thể dục, bóng, mẹt trang trí hoa phượng  - Chuẩn bị nhạc bài Em yêu biển lắm, Về biển khơi  -Chuẩn bị đồ dùng, học liệu làm hoa phượng  - Chuẩn bị tự sáng tác bài vè về lễ hội  -Tuyên truyền nội dung giáo dục của trẻ cho phụ huynh.  - Tuyên truyền tới các phụ huynh các bệnh trẻ thường mắc trong thời tiết mùa hè, một số loại trái cây giúp trẻ tăng sức đề kháng.  - Phối kết hợp chặt chẽ với các bậc phụ huynh để cùng CSGD trẻ được tốt. |
| **Nhà trường** | - Cung cấp cho lớp học một số đồ dùng, tài liệu: Sách, báo, tranh ảnh về ngày lễ hội  - Tạo điều kiện sân chơi cho cô và trẻ hoạt động  - Bảng tuyên truyền phòng bệnh về các bệnh giao mùa, bệnh Covid 19 | - Cung cấp cho lớp học một số đồ dùng, tài liệu: Sách, báo, tranh ảnh về Lễ hội Tây Bắc  - Tạo điều kiện sân chơi cho cô và trẻ hoạt động  - Bảng tuyên truyền phòng bệnh về các bệnh giao mùa, bệnh Covid 19 | - Cung cấp cho lớp học một số đồ dùng, tài liệu: Sách, báo, tranh ảnh về Lễ hội Tây Nguyên  - Tạo điều kiện sân chơi cho cô và trẻ hoạt động  - Bảng tuyên truyền phòng bệnh về các bệnh giao mùa, bệnh Covid 19 | - Cung cấp cho lớp học một số đồ dùng, tài liệu: Sách, báo, tranh ảnh về Lễ hội ở Hải Phòng  - Tạo điều kiện sân chơi cho cô và trẻ hoạt động  - Bảng tuyên truyền phòng bệnh về các bệnh giao mùa, bệnh Covid 19. |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện với trẻ về một số ngày lễ hội của Việt Nam  - Kết hợp với cô giáo để cùng thống nhất nội dung giáo dục trẻ và cách chăm sóc trẻ tại nhà.  - Trò chuyện một số lễ hội truyền thống  - Cùng bé sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện, bài thơ, đồng dao về chủ đề lễ hội  - Ủng hộ lớp học các nguyên vật liệu như: bìa catông, giấy 1 mặt, lịch trắng, vỏ hộp sữa để phục vụ chủ đề.  - Phối hợp cùng giáo viên, nhà trường phòng chống tốt dịch Covid 19. | - Trò chuyện với trẻ về một số lễ hội của Tây Bắc  - Kết hợp với cô giáo để cùng thống nhất nội dung giáo dục trẻ và cách chăm sóc trẻ tại nhà.  - Cùng bé sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện, bài thơ, đồng dao về chủ đề lễ hội  - Ủng hộ lớp học các nguyên vật liệu như: bìa catông, giấy 1 mặt, lịch trắng, vỏ hộp sữa để phục vụ chủ đề.  - Phối hợp cùng giáo viên, nhà trường phòng chống tốt dịch Covid 19. | - Trò chuyện với trẻ về một số lễ hội của Tây Nguyên  - Kết hợp với cô giáo để cùng thống nhất nội dung giáo dục trẻ và cách chăm sóc trẻ tại nhà.  - Cùng bé sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện, bài thơ, đồng dao về chủ đề lễ hội  - Ủng hộ lớp học các nguyên vật liệu như: bìa catông, giấy 1 mặt, lịch trắng, vỏ hộp sữa để phục vụ chủ đề.  - Phối hợp cùng giáo viên, nhà trường phòng chống tốt dịch Covid 19. | - Trò chuyện với trẻ về một số lễ hội của Hải Phòng  - Kết hợp với cô giáo để cùng thống nhất nội dung giáo dục trẻ và cách chăm sóc trẻ tại nhà.  - Cùng bé sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện, bài thơ, đồng dao về chủ đề lễ hội  - Ủng hộ lớp học các nguyên vật liệu như: bìa catông, giấy 1 mặt, lịch trắng, vỏ hộp sữa để phục vụ chủ đề.  - Phối hợp cùng giáo viên, nhà trường phòng chống tốt dịch Covid 19. |
| **Trẻ** | - Đi học đầy đủ, đúng giờ.  - Trang phục gọn gàng, phù hợp.  - Hoàn thành nhiệm vụ cô giao.  - Trẻ có sức khỏe tốt, ăn mặc phù hợp thời tiết | - Đi học đầy đủ, đúng giờ.  - Trang phục gọn gàng, phù hợp.  - Hoàn thành nhiệm vụ cô giao.  - Trẻ có sức khỏe tốt, ăn mặc phù hợp thời tiết | - Đi học đầy đủ, đúng giờ.  - Trang phục gọn gàng, phù hợp.  - Hoàn thành nhiệm vụ cô giao.  - Trẻ có sức khỏe tốt, ăn mặc phù hợp thời tiết | - Đi học đầy đủ, đúng giờ.  - Trang phục gọn gàng, phù hợp.  - Hoàn thành nhiệm vụ cô giao.  - Trẻ có sức khỏe tốt, ăn mặc phù hợp thời tiết |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Sát khuẩn, đo nhiệt độ cho trẻ khi vào lớp.  - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.  - Nhắc nhở phụ huynh ký sổ bàn giao tình trạng sức khỏe trẻ.  - Nhắc phụ huynh chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ.  - Nhắc nhở trẻ gắn ảnh đầy đủ.  - Trẻ chọn công việc và gắn ảnh vào bẳng trực nhật giờ ăn- ngủ: trẻ xếp bát- thìa, chia cơm cho các bạn, xếp gối, trải chiếu…  - Cho trẻ chơi "Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối  - Tập cho trẻ tự cởi - mặc quần áo  -Tìm hiểu về một số hành vi thói quen ăn uống tốt, biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau  - Dạy trẻ chào hỏi lễ phép với mọi người  - Tìm hiểu về dinh dưỡng của một số loại thực phẩm giúp cho cơ thể khỏe mạnh để phòng tránh dịch bệnh Covid  - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về Lễ hội: Chọi trâu Đồ Sơn, Thành phố hoa phượng đỏ...  -Trò chuyện về một số loại thức ăn trong bữa ăn hàng ngày  - Nghe hát, xem video về các bài hát, bài thơ, câu chuyện về chủ đề Lễ hội | | | | |  |
| **2** |  | | \*Khởi động:  - Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau theo hiệu lệnh của cô.  \* Trọng động: Tập 5 động tác kết hợp với nhạc chủ đề Lễ hội  + Bài tập TDS  - Động tác hô hấp: Thổi nơ.  - Động tác tay: Hai tay đưa ngang lên cao, vỗ hai tay vào nhau  - Động tác bụng: Đứng quay người sang hai bên 90.- Động tác chân: Ngồi khuỵu gối.  - Động tác bật: Bật tách - khép chân.  - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ  \* Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nh 1** | *Ngày 18/4/2022.*  ***Phát triển***  ***thể chất***  Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn | *Ngày 19/4/2022.*  ***Phát triển***  ***nhận thức***  Tìm hiểu một số lễ hội truyền thống | *Ngày 20/4/2022.*  ***Phát triển***  ***ngôn ngữ***  Truyện “ Sự tích bánh chưng bánh dày” | *Ngày 21/4/2022.*  ***Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội***  Những lễ hội bé yêu | *Ngày 22/4/2022.*  ***Phát triển***  ***thẩm mỹ***  Làm tranh về lễ hội |  |
| **Nh 2** | *Ngày 25/4/2022.*  ***Phát triển***  ***thể chất***  Tung và bắt bóng | *Ngày 26/4/2022.*  ***Phát triển***  ***nhận thức***  Bé với lễ hội Tây Bắc | *Ngày 27/4/2022.*  ***Phát triển***  ***ngôn ngữ***  Dạy trẻ đọc thơ: Nhớ Tây Bắc | *Ngày 28/4/2022.*  ***Phát triển***  ***nhận thức***  Tách gộp một nhóm đối tượng có số lượng 5 | *Ngày 29/4/2022.*  ***Phát triển***  ***thẩm mỹ***  Dạy hát “Xòe hoa” |  |
| **Nh 3** | *Ngày 02/5/2022.*  ***Phát triển***  ***thể chất***  Nhảy lò cò | *Ngày 03/5/2022.*  ***Phát triển***  ***nhận thức***  Tìm hiểu về lễ hội Cồng Chiêng | *Ngày 04/5/2022.*  ***Phát triển***  ***ngôn ngữ***  Kể chuyện sáng tạo theo tranh về lễ hội | *Ngày 05/5/2022.*  ***Phát triển***  ***kỹ năng xã hội***  Văn minh khi tham gia lễ hội | *Ngày 06/5/2022.*  ***Phát triển***  ***thẩm mỹ***  Bé làm Cồng Chiêng |  |
| **Nh 4** | *Ngày 09/5/2022.*  ***Phát triển***  ***thể chất***  Đi trên ghế thể dục | *Ngày 10/5/2022.*  ***Phát triển***  ***nhận thức***  Tìm hiểu về một số lễ hội ở Hải Phòng | *Ngày 11/5/2022.*  ***Phát triển***  ***thẩm mỹ***  Ứng dụng phương pháp Steam:  Làm hoa phượng | *Ngày 12/5/2022.*  ***Phát triển***  ***ngôn ngữ***  Đọc vè:  Vè lễ hội | *Ngày 13/5/2022.*  ***Phát triển***  ***thẩm mỹ***  Ngày hội âm nhạc: “Bé hát về biển khơi” |  |
| **4** | **Hoạt động ngoàitrời** | **Nh 1** | *Ngày 18/4/2022* 1. Tìm hiểu sự kỳ diệu của tia nắng  2.TCVĐ: Đuổi theo bóng hình  3. Chơi tự do | *Ngày 19/4/2022*  1. Bé tham quan Đình làng  2. TCVĐ: Kéo co  3. Chơi tự do | *Ngày 20/4/2022-* 1.Tìm hiểu, quan sát sự thay đổi của lá cây có ánh sáng và cây ko có ánh sáng  2. TCVĐ: Trồng nụ, trồng hoa  3. Chơi tự do | *Ngày 21/4/2022*- 1. Kể chuyện sáng tạo theo tranh tường về lễ hội  2. TCVĐ: Đánh pháo đất  3. Chơi tự do | *Ngày 22/4/2022*  1. Xếp hình từ lá cây theo ý thích  2. TCVĐ: Xi ba khoai  3. Chơi tự do |  |
| **Nh 2** | *Ngày 25/4/2022* 1. Tạo bong bóng xà phòng  2. TCVĐ: Bắt bong bóng  3. Chơi tự do | *Ngày 26/4/2022*  1. HĐ thí nghiệm: Khám phá nước đổi màu  2.TCVĐ: Té nước  3. Vẽ tự do | *Ngày 27/4/2022*  Tham quan tượng đài Bác Hồ | *Ngày 28/4/2022* 1. Q uan sát sự tác động của gió với cánh diều  2.TCVĐ: Thi thả diều  3. Chơi tự do | *Ngày 29/4/2022* 1.Quan sát khu vui chơi vận động  2. TCVĐ: Đi cà kheo  3. Vẽ tự do |  |
| **Nh 3** | *Ngày 02/5/2022*  1. Trải nghiệm: Thả thuyền  2. TCVĐ: Đua thuyền  3.Chơi tự do | *Ngày 03/5/2022*  1. Khám phá cây tre trúc  2.TCVĐ: Nhảy sạp - Chơi tự do. | *Ngày 04/5/2022*  1.Chơi với sỏi( Xếp hình, vẽ)  2. TCVĐ: Đua voi  3. Chơi tự do | *Ngày 05/5/2022*  1.Vẽ cồng chiêng trên sân  2. TCVĐ: Vũ điệu Cồng chiêng  3. Vẽ tự do | *Ngày 06/5/2022*  1. Bé chăm sóc cây  2.TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm  3.Chơi tự do |  |
| **Nh 4** | *Ngày 09/5/2022*  1. Chơi với đất  2.TCVĐ: Đánh pháo đất  3.Chơi đồ chơi | *Ngày 10/5/2022*  1. Tìm hiểu cây hoa phượng vĩ  2.TCVĐ: Hái hoa  3.Chơi tự do | *Ngày 11/5/2022*  1.Khám phá  “Hoa đổi màu”  2 TCVĐ: Chuyển nước  3. Chơi tự do | *Ngày 12/5/2022*  1. Chơi với cát ( khám phá về cát, in hình trên cát)  2.TCVĐ: Đi cầu kiều  3.Vẽ tự do | *Ngày 13/5/2022*  Hoạt động trải nghiệm: Tham quan Nhà hát lớn thành phố nơi diễn ra Lễ hội Hoa phượng đỏ |  |
| **5** | **Vệ sinh**  **ăn - ngủ** | | **1. Vệ sinh rửa tay, rửa mặt.**  **HĐ1:Tạo hứng thú**  Trẻ bài hát: ‘Tập rửa mặt”. Cô dẫn dắt vào hoạt động.  **HĐ2: Nội dung chính**  **+ Trẻ thực hành rửa tay**  - Cô cho trẻ vào bàn ngồi, sau đó cô gọi từng bàn vào rửa tay  - Trẻ xếp hàng trước vòi nước. Lần lượt từng trẻ thực hành.  - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ  **+ Trẻ rửa mặt**  Sau khi trẻ rửa tay xong , trẻ đến giá khăn lấy đúng ký hiệu khăn của mình và rửa mặt  - Cô quan sát, nhắc nhở trẻ  **\* Kết thúc**  - Cô và chúng mình vừa thực hiện thao tác gì?  - Sau khi rửa mặt, rửa tay xong các con thấy mặt mũi, đôi bàn tay của mình như thế nào?  - Khen trẻ  **2. Tổ chức giờ ăn**  **Gây hứng thú: Giúp trẻ tỉnh táo**  **- Cho trẻ hát bài “Mời bạn ăn”.**  **- Trò chuyện về bài hát, về các món ăn.**  **- Giáo dục trẻ phải ăn uống đầy đủ chất và giữ gìn vệ sinh cơ thể chăm tập thể dục thì cơ thể mới khỏe mạnh thông minh.**  **Tổ chức bữa ăn:**  **Trước khi ăn.**  - Hướng dẫn trẻ kê bàn, bê ghế vào bàn  - Cô giới thiệu món ăn, kích thích trẻ muốn ăn. - Trò chuyện giúp trẻ nhận biết các món ăn trong bữa ăn, phân nhóm 4 loại thực phẩm, cách chọn thức ăn an toàn, không an toàn…  Thế bắt đầu ăn các con phải làm gì?  Còn trong khi ăn chúng ta phải ăn như thế nào?  Khi ăn xong các con phải làm gì?  - Cô chia cơm ra từng bát và chia cho trẻ ăn.  - Rèn trẻ mời cô và các bạn trước khi ăn. **Trong khi ăn**: - Cô tạo không khí vui vẻ, thoải mái, động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý quan tâm tới trẻ ăn chậm, trẻ biếng ăn và những trẻ mới ốm dậy.  - Cô chú ý đề phòng trẻ bị hóc, sặc (cô nhắc trẻ ăn nhai kĩ không ăn quá nhanh kẻo bị sặc).  - Giáo dục hành vi văn minh như: Ho phải che miệng, không đùa nghịch nhau…  **Sau khi ăn:** - Cô hướng dẫn trẻ khi ăn xong xếp bát, thìa, ghế đúng nơi quy định. Nhắc nhở trẻ lau miệng, lau tay, súc miệng nước muối, uống nước. - Nhắc nhở trẻ không chạy nhảy, hoặc đùa nghịch sau khi ăn.  **Kết thúc:** Cô nhận xét buổi ăn và tuyên dương trẻ.  **3. Tổ chức giờ ngủ**  **Trước khi ngủ:**  + Cô trò chuyện cùng trẻ:  - Bây giờ là đến giờ gì vậy?  - Trước khi đi ngủ chúng mình phải làm gì?  - Các con đã đi vệ sinh, uống nước hết chưa?  - Trên tay các con có cầm gì không?  - Các con nhớ không bạn nào cầm đồ chơi, hay bánh kẹo trên tay khi ngủ nhé.  - Đi ngủ đúng giờ sẽ giúp cơ thể ntn?  - Cho trẻ kê dát giường, trải chiếu và đi lấy gối về chỗ ngủ.  **Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ ngủ cô trực bao quát trẻ để quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra khi ngủ.  **Sau khi trẻ thức dậy**.  - Cho trẻ vận động nhẹ nhàng.  - Trò chuyện:  Các con ngủ có ngon không?  Khi các con ngủ trưa dậy các con thấy cơ thể ntn?  - Bây giờ các con hãy cùng cô xếp gối và chăn gọn gàng nào? | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | | *Ngày 18/4/2022*  - Tìm hiểu vềmột số  món ăn truyền thống đặc trưng ngày giỗ tổ Hùng Vương  - Chơi tự chọn | *Ngày 19/4/2022*  - Tìm hiểu về một số hoạt động trong lễ hội tết Nguyên Đán  - Chơi tự chọn | *Ngày 20/4/2022*  - Cho trẻ quan sát, trò chuyện về một số biển báo, chỉ đường nơi diễn ra lễ hội  - Chơi tự chọn | *Ngày 21/4/2022*  - Xử lý tình huống không an toàn khi đi lễ hội:  - Người lạ bế ẵm, rủ đi chơi, cho đồ ăn.- Chơi tự chọn | *Ngày 22/4/2022*  -Trò chuyện về Trò chuyện về văn minh khi tham gia lễ hội  - Nêu g­ương cuối tuần |  |
| *Ngày 25/4/2022*  -Làm sản phẩm về chủ đề ( Làm hoa ban,Trang trí sạp, làm tranh)  - Chơi tự chọn | *Ngày 26/4/2022*  - Xem video và trò chuyện về 1 số hành vi khi đi lễ hội  - Chơi tự chọn | *Ngày 27/4/2022*  - Trao đổi với trẻ về cách chọn thực phẩm ăn - uống có lợi cho sức khỏe khi đi lễ hội  - Chơi đồ chơi thông minh | *Ngày 28/4/2022*  - Nghe hát: Xòe hoa, Cô gái Pacô  - Chơi tự chọn | *Ngày 29/4/2022*  - Nhảy sạp và đếm bằng Tiếng Anh  - Nêu g­ương cuối tuần |  |
| *Ngày 02/5/2022*  - Bé với lễ hội Tây Nguyên( Lễ hội đua voi; Cơm mới)  - Chơi tự chọn | *Ngày 03/5/2022*  -Đọc thơ: Lên Tây Nguyên; Tây Nguyên của bé  - Xem tranh về lễ hội  - Chơi tự chọn | *Ngày 04/5/2022*  - Trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp (Đi lễ hội bị lạc, Bị ngã)  - Chơi tự chọn | *Ngày 05/5/2022*  -Bé sáng tạo sản phẩm chủ đề: Làm cồng chiêng, tranh lễ hội đua voi, nhà rông, nhà sàn. | *Ngày 06/5/2022*  - Múa hát về Tây Nguyên: Múa với bạn Tây Nguyên; Múa theo nhạc Cồng chiêng  - Chơi tự chọn |  |
|  | *Ngày 09/5/2022*  - Tìm hiểu về một số món ăn đặc sản của Hải Phòng: Bánh đa cua; bánh mỳ que; Bánh bèo.  - Chơi tự chọn | *Ngày 10/5/2022*  - Làm con trâu từ lá cây; Chơi chọi trâu  - Chơi đồ chơi tự do | *Ngày 11/5/2022*  - Nghe truyện, đọc vè: Sự tích hội chọi trâu; Vè lễ hội  - Chơi tự do | *Ngày 12/5/2022*  -Nghe hát về Hải Phòng: Bến cảng quê hương tôi, Hải Phòng mến yêu ơi.  - Chơi tự do | *Ngày 13/5/2022*  - Trò chuyện về cảm xúc khi đi tham quan lễ hội Hoa phượng đỏ  Liên hoan văn nghệ cuối tuần  - Chơi tự chọn |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC:**

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Ẩm thực ba miền** | - Trẻ biết vai trò, nhiệm vụ của người nấu ăn. Biết được cách cư xử, ứng xử trong các mối quan hệ xã hội. Biết bày tỏ tình cảm của mình trong vai chơi.  - Trẻ biết các bước chế biến các món ăn đơn giản, biết bày các món ăn đẹp mắt.  - Trẻ biết chơi theo nhóm và biết phối hợp các hành động của vai chơi trong nhóm một cách hợp lý.  - Biết cùng nhau bàn bạc thoả thuận về chủ đề chơi, phân vai chơi, nội dung chơi  - Rèn cho trẻ kĩ năng làm việc nhóm, hợp tác với bạn, sự khéo léo của đôi bàn tay khi chế biên các món ăn. | \* Nấu các món ăn truyền thống của các vùng miền  - Cơm lam  - Bún bò huế  - Phỏ bò Nam Định | **-** Menu thực đơn  - Tranh ảnh quy trình chế biến 1 số món ăn đơn giản.  - Bộ đồ chơi nấu ăn: nồi xoong, bát, đĩa…  - Các loại thực phẩm: rau, củ, quả..  - Đồ chơi nấu ăn, bàn ghế  - Tạp dề | **x** | **x** | **x** | **x** |
| \* Nấu các món ăn truyền thống của Hải Phòng  - Bánh đa cua  - Bánh mỳ que |
| - Bếp trưởng: lên thực đơn, nấu các món ăn.  - Bếp phó: đi chợ mua thực phẩm, phụ nấu  - Phục vụ: Đón tiếp khách hàng, bưng bê đồ ăn, bày bàn khi có khách. |
|  |  | **Quầy hàng lưu niệm** | - Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của mình.  - Trẻ biết giá tiền của các mặt hàng. bày các mặt hàng sao cho đẹp mặt, khoa học.  - Rèn cho trẻ kỹ năng giao tiếp, giới thiệu mặt hàng.  - Trẻ hứng thú tham gia chơi. Trẻ thể hiện thái độ vui vẻ, niềm nở khi có khách đến mua hàng. Trẻ cất đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp sau khi chơi xong. | - Cửa hàng bán các loại hàng lưu niệm  + Người bán hàng vệ sinh gian hàng, sắp xếp bày bán các mặt hàng 1 cách khoa học, giới thiệu các mặt hàng, giá tiền.  +Người mua hàng: Lựa chọn mặt hành mình cần mua, hỏi giá, trả tiền cho người bán hàng. | - Siêu thị mi ni  + Đồ lưu niệm, món ăn đặc sản quê hương  - Hóa đơn, giấy dán giá tiền | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **2** | **Góc xây dựng** | ***Kiến trúc sư tí hon*** | - Trẻ biết dựng khối xốp tạo ra nhiều kiểu nhà khác nhau và xây dựng khuôn viên khu đền thờ với bố cục hợp lý.  - Biết xây dựng những ngôi nhà ở, cửa hàng đẹp..  - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau một cách phong phú để xây dựng khu đền thờ. | - Xây Đền Hùng | - Khối xốp màu, gạch xây dựng, cây xanh, thảm cỏ, hình người, hàng rào…  - Các khối, hộp để lắp ráp nhà | **x** |  |  |  |
| - Xây vườn hoa ban |  | **x** |  |  |
| - Xây Nhà rông |  |  | **x** |  |
| - Xây nhà hát lớn Hải Phòng |  |  |  | **x** |
| **3** | **Góc học tập** | ***Thi tài Trạng Nguyên*** | - Trẻ biết phân loại một số lễ hội theo vùng miền | -Xếp hình ảnh phù hợp với ngày lễ hội | - Tranh lô tô các ngày lễ hội  - Bảng chơi | **x** |  |  |  |
| -Có khả năng chắp ghép các hình ảnh rời để tạo thành bức tranh lớn theo yêu cầu | - Ghép các tranh rời tạo thành bức tranh lớn về ngày lễ hội | - Tranh mẫu, tranh rời  - Bảng chơi |  | **x** |  |  |
| - Bài tập khám phá chủ đề | - Nối hoạt động với lễ hội  - Nối tháng tổ chức với lễ hội | -Vở có hình ảnh về lễ hội, hoạt động, tháng để trẻ nối  - Bút | **x** | **x** | **x** | **x** |
| - Biết tách gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả | - Bé chơi tách- gộp | - Hình ảnh tượng trưng về lễ hội( Cồng chiêng, Hoa phượng, Sạp...)  - Bảng chơi |  |  |  | **x** |
| - Rèn luyện cho trẻ nhận biết số lượng nhóm đối tượng trong phạm vi 5.Biết sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự | Trò chơi " Bé tập đếm" | - Các số từ 1-5  - Lô tô về chủ đề: Hoa phượng, Hoa sen, Cây tre | **x** | **x** | **x** | **x** |
| ***Bé chơi đồ chơi montessori*** | - Rèn cho trẻ phát triển trí tuệ, phản xạ nhanh | - Đôminô  - So màu  - Ghép hình  - Thả hình  - Gắp bi | - Đồ dùng đồ chơi | **x** | **x** | **x** | **x** |
|  |  | ***Vườn cổ tích*** | -Biết lắng nghe và trao đổi với với bạn  - Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc  - Biết tự chọn sách để xem, cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. ", phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. Biết giữ gìn và bảo vệ sách  - Có khả năng nhận dạng về một số chữ cái  - Bước đầu làm quen với Tiếng Anh thông thường -  - Biết cách làm album, sách truyện | - Làm sách, album ảnh : Lễ hội  - Trẻ đọc tranh thơ chữ to  - Kể chuyện sáng tạo bằng tranh, mô hình…  - Xem sách, họa báo về lễ hội  - Đọc thơ chữ to về ngày lễ hội  - Kể lại truyện theo tranh: “Sự tích bánh chưng, bánh dày”  - Tập đọc tiếng anh qua hình ảnh | - Tranh truyện, tranh thơ chữ to.  - Quyền album, sách báo cũ,  - Kéo, keo, sáp màu,  - Sa bàn rối , rối ngón tay, mô hình người…. | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **4** | **Góc âm nhạc** | ***Giai điệu quê hương*** | - Trẻ biết hát to, rõ lời, đúng nhạc các bài hát về chủ đề Lễ hội  - Trẻ biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc phối hợp với tiết tấu của bài hát  - Trẻ biểu diễn tự tin, vui vẻ | - Hát và vận động minh họa những bài hát về chủ đề Lễ hội  - Sử dụng một số dụng cụ để vỗ đệm theo lời bài hát  - Trò chơi: Hát nối tiếp, Tiết tấu vui nhộn  - Hát bài hát : Quê  hương tươi đẹp, Xòe hoa, Múa với bạn Tây Nguyên  - Biểu diễn múa bài kết hợp múa: Bé yêu biển lắm, Về biển khơi | - Dụng cụ âm nhạc: Mic,xắc xô, gáo dừa, phách tre, quả bông, trống.  - Trang phục biểu diễn: Mũ múa, nơ, hoa, quần áo váy thái, áo tây nguyên... | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **5** | **Góc tạo hình** | ***Sắc màu ngày hội*** | - Biết phối hợp vẽ ,cắt, dán các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục hợp lý.  - Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm  - Có kỹ năng nặn về một số đặc sản của ngày lễ hội  - Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau  - Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới | - Vẽ tranh về lễ hội  -Làm tranh về lễ hội từ các nguyên học liệu  - Làm cồng chiêng từ nắp lọ sữa  - Làm hoa phượng từ giấy. Trang trí sạp  - Làm một số trang phục của ngày lễ hội và vùng miền như: Áo dài, áo váy Thái, áo váy Mèo, áo Tây nguyên, Làm nón Huế  - Xếp hình từ lá cây tạo thành bức tranh Chọi Trâu, Con voi, Hoa phượng..  - Làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo về chủ đề Lễ hội( Làm thuyền, làm con trâu, ....) | - Giấy A4, giấy màu, giấy bìa, bìa cứng  - Màu sáp, màu nước  - Các nguyên vật liệu : hạt thóc, lá khô, cỏ khô, hạt, hộp, vỏ chai nhựa, vỏ hộp sữa...  - Keo, kéo, kẽm, chun  - Đất nặn, khuôn in | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **6** | **Góc thể chất** | ***Bé với trò chơi dân gian*** | - Giúp trẻ phát triển sự khéo léo của bàn tay, ngón tay thông qua các trò chơi vận động.  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. | - Thực hành: Đan nong mốt; Gấp thuyền, Chơi pháo đất  - Chơi trò chơi dân gian: Ô ăn quan, Cua cắp, câu cá.... | - Đan nong mốt  - Mẫu gợi mở gấp thuyền  - Đất sét  - Các trò chơi dân gian. | x | x | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: “LỄ HỘI QUÊ EM”**

***Thứ hai, ngày 09 tháng 5 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Đi trên ghế thể dục**

**Thuộc lĩnh vực:** Phát triển thể chất

**1. Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết tên vận động: “***Đi trên ghế thể dục***” và biết tên trò chơi “ ***Chuyển bóng***”

**-**Trẻ biết thực hiện được vận động đi trên ghế thể dục đúng kỹ thuật: bước đi tự nhiên, tư thế thẳng, ít bị nghiêng lệch người.

- Trẻ hiểu cách chơi và luật chơi của trò chơi ***“ Chuyển bóng”***

**\* Kỹ năng:**

- Phát triển cơ chân và khả năng khéo léo, thăng bằng sự phối hợp nhịp nhàng giữa chân và mắt.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ, tập trung.

**\*Thái độ:**

- Trẻ hứng thú và tự tin tham gia các hoạt động

- Chú ý lắng nghe các hiệu lệnh của cô.

- Trẻ có ý thức kỷ luật, hợp tác và đoàn kết với các bạn khi tham gia các hoạt động

**2. Chuẩn bị**

**\* Địa điểm tổ chức:** Sân tập bằng phẳng, đảm bảo an toàn, vệ sinh

**\* Đội hình dạy trẻ:**

+ Khởi động: Vòng tròn

+ BTPTC: Đứng 4 hàng so le nhau

+ VĐCB: 2 hàng ngang đối diện

+ Trò chơi VĐ: 4 đội. Mỗi đội 8 bạn

+ Hồi tĩnh: Đội hình tự do

**\* Đồ dùng:**

**- Của cô:**

Trang phục gọn gàng, Xắc xô

- Trang trí phòng tập

- Nhạc : Nhạc trống hội; nhạc sôi động; nhạc nhẹ nhàng

   

Mẹt trang trí hoa phượng Ghế thể dục Bóng nhựa Trống

**- Của trẻ:** Trang phục gọn gàng

**3. Tiến hành hoạt động**

**\*Ổn định tổ chức**

- Cô đánh 1 hồi trống và loa:

Loa! Loa!Loa

Lễ hội trường ta

Vui và rộn rã

Các bé nhanh chân

Cùng nhau dự hội

Loa! Loa!Loa

=>Cô giới thiệu: Chào mừng các bé đến với ngày hội “ Vui khỏe” hôm nay. Tham gia ngày hội, chúng ta sẽ đến với 3 phần:

Phần 1: Đồng diễn

Phần 2: Vượt chướng ngại vật

Phần 3: Chung sức

Trước khi vào phần thứ nhất mời các con cùng khởi động

**\* Nội dung**

**Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho trẻ đi các kiểu đi cùng tiếng trống( Đi thường, đi nhanh, đi chậm...) sau đó về đội hình 4 hàng ngang

**Hoạt động 2: Trọng động**

- Đến với phần đầu tiên của chương trình đó là phần “ Đồng diễn”. Chúng mình cùng cô tập với trống hội khi tập cần đúng động tác và dứt khoát. Để màn đồng diễn thêm đặc sắc cô thưởng cho mỗi bạn 1 cái mẹt

->Cho trẻ tập bài tập phát triển chung kết hợp với mẹt

***Bài tập phát triển chung:***

- Cho trẻ tập theo tiếng trống ( tập 4 lần x 4 nhịp).

+ Động tác tay: Hai tay đưa ra trước lên cao

+ Động tác bụng: Nghiêng người sang 2 bên

+ Động tác chân: Đưa lần lượt từng chân ra trước

+ Động tác bật: Bật tiến về phía trước

ĐTNM: Động tác chân (tập thêm 2 lần x 4 nhịp)

***Vận động cơ bản***: ***“Đi trên ghế thể dục”***

- Cô giới thiệu phần 2 của ngày hội:“Vượt chướng ngại vật”. Để tham gia chúng mình đứng thành 2 hàng sang 2 bên. Ở phần này, chúng mình sẽ được thử thách với chiếc ghế thể dục.

-> Cô đưa ghế thể dục ra và hỏi: Theo các con, cái ghế này có thể chơi được những trò chơi gì? (Trẻ nói theo ý trẻ) -> Cho trẻ lên chơi thử( Cho 2-3 trẻ)

Các con giỏi lắm, bây giờ hãy xem cô đi trên ghế này như thế nào, quan sát thật kỹ nhé.

- Cô đi mẫu lần 1 không phân tích

+Vừa rồi cô làm gì? Cô đi như thế nào? (1 vài trẻ trả lời)

-> Cô chốt và giới thiệu vận động: Vừa rồi cô thực hiện đi trên ghế thể dục

- Làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích:

+ Tư thế chuẩn bị: Cô đứng ở 1 đầu ghế thể dục, 2 chân đặt cạnh nhau, 2 tay chống hông, lưng thẳng, đầu thẳng, mắt nhìn về phía trước.

+ Thực hiện: Khi có hiệu lệnh “ Bước”, cô đưa 1 chân về phía trước, tiếp đó đưa chân kia lên trước, cứ thế bước đi trên ghế thể dục, lưng giữ thẳng, đầu thẳng, bước đi vững, dứt khoát, đi đến đầu kia của ghế thì dừng lại và lần lượt bước từng chân xuống đất.

**-** Hai trẻ lên tập thử (Gọi trẻ nhận xét, cô nhận xét sửa sai cho trẻ)

Nếu trẻ chưa nắm được kỹ thuật, cô làm mẫu lần 3: Hướng sự chú ý của trẻ vào kỹ thuật đi thăng bằng trên ghế ở chi tiết khó: Đi bước đều, giữa thăng bằng để không bị ngã

**-** Trẻ thực hiện:

+ Lần 1: Lần lượt từng trẻ lên tập, (Cô và trẻ quan sát, nhận xét. Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ).

+ Lần 2: Nếu các cháu đã thực hiện tốt bài tập cô nâng mức độ khó của bài tập bằng cách đi trên ghế đầu đội mẹt

+ Lần 3: Cô tổ chức cho hai đội thi đua: Đội nào mang được nhiều mẹt về nhất - Cô mở nhạc sôi động cho trẻ thi đua - Sau khi kết thúc cô kiểm tra kết quả- khen trẻ

- Củng cố:

+ Hỏi tên vận động?

+ Cô cho 1 trẻ tập tốt lên tập để giúp trẻ khắc sâu vận động cơ bản.

+ Cô nhận xét

**Trò chơi vận động: “Chuyển bóng”**

- Cô dẫn dắt: Vừa rồi chúng mình được tham gia phần“Vượt chướng ngại vật” rất khéo léo. Sau đây mời các con đến với phần cuối cùng trong ngày hội Vui khỏe hôm nay, đó là phần “ Chung sức”

- Cách chơi: Cô cho các bạn chia thành 4 đội. Mỗi đội 8 bạn lần lượt dùng mẹt hoa chuyển bóng qua đầu cho bạn, bạn đằng sau dùng mẹt hoa hấng bóng rồi chuyển bóng qua đầu cho bạn tiếp theo cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng đổ bóng vào rổ.

- Luật chơi:Trong thời gian là một bản nhạc đội nào chuyển được nhiều bóng vào rổ là đội chiến thắng

- Cho trẻ chơi 2-3 lần =>Cô và trẻ kiểm tra kết quả, khen trẻ

**\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh:**

- Cô nhận xét: Các con hôm nay rất xuất sắc tham gia ngày hội Vui khỏe. Vậy các con đều là người chiến thắng.

- Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ đi vòng tròn quanh sân tập.

**\*** **Kết thúc:**

- Cho trẻ chuyển hoạt động.

**4.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát:

+ Trẻ trả lời câu hỏi, lêu ý tưởng

+ Kĩ năng “Tập bài tập phát triển chung”,“Đi trên ghế thể dục” và chơi “Chuyển bóng”

- Đánh giá: Theo mức đạt

+ Đạt: Trả lời câu hỏi rõ ràng, đưa ra nhiều ý tưởng, biết tập bài tập phát triển chung và Đi trên ghế thể dục đúng kỹ năng. Chơi chuyển bóng đúng luật.

+ Cần cố gắng: Trả lời câu hỏi chưa mạch lạc, trẻ biết tập nhưng kỹ năng chưa rõ ràng

+ Chưa đạt: Không trả lời được câu hỏi, kĩ năng tập chưa thực hiện được

**\***Chú ý**:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐC.

**---------------------Ω--------------------**

***Thứ ba, ngày 10 tháng 5 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Tìm hiểu về lễ hội của thành phố Hải Phòng**

**Lĩnh vực phát triển:** Phát triển nhận thức

**1.Mục đích - yêu cầu**

**\*Kiến thức:**

- Trẻ biết một số ngày lễ hội của thành phố Hải Phòng

-Trẻ biết và nói được tên, một số hoạt động trong lễ hội của thành phố Hải Phòng như: Lễ hội Hoa phượng đỏ, Đua thuyền ( Cát Bà), pháo đất (Vĩnh bảo)...

**\*Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong quá trình đàm thoại.

**\*Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ biết nét đẹp truyền thống của địa phương trong lễ hội.

**2. Chuẩn bị:**

- Video, hình ảnh về một số ngày lễ hội ở Hải Phòng hát. Bài hát “Hải Phòng mến yêu ơi”, “ Bến cảng quê hương tôi”.

- Máy tính, ti vi. Đất sét. Slides câu hỏi gợi mở

  

**3. Tiến hành hoạt động:**

**\*Ổn định tổ chức, gây hứng thú “Lắng nghe giai điệu quê hương”**

- Cô tập trung trẻ lại gần cô, mời trẻ nghe và hưởng ứng theo giai điệu bài “Hải Phòng mến yêu ơi”

- Trò chuyện cùng trẻ:

+ Giai điệu bài hát vừa rồi nói về điều gì?

+ Bài hát này có trong chương trình gì?

=> Cô khẳng định: Các con vừa được nghe giai điệu “Hải Phòng mến yêu ơi”, đây là một bài hát rất hay có trong chương trình lễ hội “ Hoa phượng đỏ” của thành phố Hải phòng.

- Có bạn nào biết về lễ hội Hoa phượng đỏ?

- Ngoài lễ hội này, đố các con ở Hải phòng còn có lễ hội gì nổi tiếng?

=> Cô dẫn dắt: Thành phố của chúng ta có rất nhiều lễ hội đặc sắc, muốn hiểu hơn về một số lễ hội Hải phòng hãy cùng cô tham gia các hoạt động thú vị sau nhé!

**\* Nội dung**

**Hoạt động 1: Lễ hội thành phố qua lăng kính nhiếp ảnh gia**

- Cô giới thiệu: Mở đầu các hoạt động thú vị tìm hiểu về lễ hội Hải phòng hôm nay, cô mời các con cùng khám phá rất nhiều hình ảnh qua lăng kính của nhiếp ảnh gia. Nhiệm vụ của chúng mình hãy cùng nhau quan sát, hội ý tìm các bức ảnh theo yêu cầu của cô:

+ Nhóm 1: Hình ảnh Lễ hội hoa phượng đỏ

+ Nhóm 2: Hình ảnh lễ hội đua thuyền

+ Nhóm 3: Hình ảnh lễ hội pháo đất.

Sau thời gian bản nhạc đội nào hoàn thành sớm, có đáp án đúng với chương trình sẽ chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ hoạt động bằng cách chia trẻ thành 3 nhóm, cùng nhau hoạt động tìm ảnh theo ý hiểu của trẻ để gắn lên bảng. Thời gian hoạt động 1 bản nhạc. Hết thời gian các đội dừng tay.

- Kết thúc cô nêu câu hỏi:

+ Các con thấy nhóm bạn đã chọn hình ảnh về lễ hội gì? Theo con có đúng không? Tại sao con đoán vậy? Con biết gì về lễ hội này?

- Cô tổng kết: Vừa rồi cô đã thử tài phán đoán của các con về 3 lễ hội lớn của Tp Hải phòng. Có thể đó là thử thách khó vì nhiều bạn chưa tham gia lễ hội đó, nhưng dù chọn đúng hay chưa đúng cô tin đó là thử thách thú vị phát huy tư duy của các con. Sẽ còn nhiều hình ảnh sinh động chân thực hơn đang chờ đón các con khám phá. Hãy cùng cô đến với hoạt động tiếp theo qua phần “Du lịch lễ hội qua màn ảnh nhỏ”.

**Hoạt động 2: Bé du lịch lễ hội qua màn ảnh nhỏ (Xem video -Tìm hiểu về một số lễ hội của Tp Hải Phòng).**

- Cô mời trẻ cùng hướng lên màn hình xem video và tìm hiểu một số lễ hội.

**Lễ hội Hoa phượng đỏ**

- Cho trẻ xem video về chương trình khai mạc lễ hội Hoa phượng đỏ.

- Cô thử tài quan sát của trẻ qua trò chơi lựa chọn đáp án trên màn hình vi tính.

+ Cô giới thiệu: Các con đã được quan sát video về lễ hội hoa phượng đỏ, bây giờ hãy hướng lên màn hình và thử tài cùng cô.

*Câu 1: Loài hoa nào xuất hiện nhiều nhất trong lễ hội Hoa phượng?*

1. Hoa phượng 2. Hoa hồng

*Câu 2: Lễ khai mạc được tổ chức ở đâu?*

1.Trung tâm thành phố 2. Biển đồ sơn

*Câu 3: Lễ hội Hoa phượng đỏ được tổ chức vào ngày nào?*

1. Ngày 30/4 2.Ngày 13/5

*Câu 4: Không khí lễ hội Hoa Phượng đỏ diễn như thế nào?*

1. Vui tươi, nhộn nhịp 2. Trầm buồn

Ngoài ra, Các tiết mục văn nghệ, trang phục biểu diễnnhư thế nào? Các hoạt động diễn ra ra sao? Các con đã được tham gia

chưa? Cảm xúc của con như thế nào?

=> Cô chốt lại: Các con vừa xem hình ảnh khai mạc lễ hội Hoa phượng đỏ của thành phố Hải phòng, hoa phượng là loài hoa được xuất hiện nhiều nhất trong buổi lễ. Lễ hội thường được tổ chức vào ngày 13/5, ngày này cũng là ngày giải phóng Hải Phòng. Chương trình khai mạc được tổ chức tại Nhà hát lớn trung tâm thành phố. Đã có nhiều hoạt động được diễn ra như

chương trình nghệ thuật “Sắc màu của biển”; Bắn pháo hoa;các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch tại các địa danh lịch sử trên địa bàn thành phố.

***- Thay đổi tâm thế: Cô mời trẻ lắng nghe hưởng ứng theo âm nhạc để cảm nhận không khí ngày hội theo giai điệu bài “Bến cảng quê hương tôi.”.***

**\* Lễ hội “Đua thuyền” ở Cát Bà**

- Cô bật cho trẻ nghe âm thanh trống hội đua thuyền. Cô đố trẻ:

+ Đố các con đó là âm thanh trống hội gì? Con thấy âm thanh tiếng trống thế nào?

- Cô khẳng định: Đó là âm thanh tiếng trống rất tưng bừng rộn rã trong lễ hội đua thuyền tại đảo Cát Bà ở Tp Hải phòng. Cùng xem video và quan sát xem mọi người làm gì trong lễ hội “Đua thuyền” nhé.

- Cho trẻ xem video về lễ hội “ Đua thuyền”.

- Cô thử tài quan sát video của trẻ qua thử thách “Ai thông minh hơn”. Cách tham gia: Cô nêu câu hỏi, tổ nào có nhiều bạn giơ tay được quyền trả lời trước. Đúng được thưởng 1 lá cờ. Các câu hỏi:

- Nghe vẻ nghe ve nghe vè câu đố

Lễ hội đua thuyền diễn ra ở đâu?( Nhiều trẻ trả lời)

- Nghe vẻ nghe ve nghe vè câu đố

Thời gian lễ hội diễn ra tháng nào?( Nhiều trẻ trả lời)

+ Khi tham gia đua thuyền các thành viên trên thuyền đã làm gì? Trang phục có gì đặc biệt?

+ Những người cổ vũ thế nào?

=> Cô chốt: : Lễ hội Đua thuyền được tổ chức vào ngày 1 tháng 4 hàng năm ở Cát Bà cũng được coi là lễ hội truyền thống

của ngành thủy sản Việt Nam, cầu mong sóng yên biển lặng, phù hộ cho một năm mưa thuận gió hoà để người dân ra khơi đánh bắt cá.

***- Thay đổi tâm thế: Cô mời trẻ thử làm người lái thuyền theo tiếng trống hội. Cô gõ nhanh trẻ chèo nhanh, đánh chậm trẻ chèo thuyền chậm.***

**\* Lễ hội pháo đất ở Vĩnh Bảo, Hải Phòng**

- Cô mời trẻ xem video về lễ hội pháo đất. Cô thay đổi cách xem video bằng yêu cầu: Khi video dừng ở đâu, trẻ sẽ nói lại nội dung trẻ nghe và xem được ở phần đó. Trẻ nào nói được đúng sẽ được thưởng 1 lá cờ.

->Cô giới chốt lại: Pháo đất là một trong những trò chơi truyền thống có lịch sử rất lâu đời được tổ chức vào mùng 3/8 hàng năm ở huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Lễ hội có đông người làng tham gia, người chơi phần lớn là các chàng trai.Khi làm pháo đất sẽ được dàn đều trên khuôn. Sau khi làm pháo xong mọi người sẽ cùng nhau đưa lên ngang ngực là tung nếu cánh pháo của đội nào mà bắt ra xa và dài hơn thì đội đó sẽ thắng.

***- Thay đổi tâm thế: Cô mời trẻ mô phỏng thao tác nhào nặn đất.***

**So sánh:**

- Các con thấy các lễ hội có điểm gì giống nhau? Điểm gì khác nhau

=> Cô khẳng định:

+ Điểm giống nhau: Lễ hội có rất đông người dân tham gia.

+ Khác nhau: Mỗi lễ hội có 1 đồ dùng rất riêng. Được tổ chức ở địa phương khác nhau.

**Mở rộng:**

- Cô đố trẻ: Ngoài 3 lễ hội trên, con còn biết những ngày lễ hội nào nữa?

=>Cô giới thiệu: Ngoài ra, ở thành phố Hải Phòng chúng ta còn có rất nhiều ngày lễ hội như: Lễ hội Núi voi ở An Lão, lễ hội Chọi Trâu ở Đồ Sơn... mỗi lễ hội đều có đặc trưng riêng.

**Giáo dục:**

- Cô đố trẻ: Theo các con, để đảm bảo an toàn khi tham gia lễ hội chúng mình cần làm gì?

=>Cô khẳng định: Ở lễ hội rất đông người, Chúng mình khi được đi hãy giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi quy định,không nên bứt lá bẻ cành và không nên sờ vào những đồ vật bên trong khu bảo tàng, luôn nắm chặt tay người thân kẻo lạc nhé.

**Hoạt động 3: Vui cùng lễ hội**

**Trò chơi 1: Thi đua thuyền**

Cách chơi:

Chia trẻ thành 3 đội thi đua chèo thuyền khi đến vạch đích lần lượt từng bạn lên chọn mảnh ghép ghép thành bức tranh lễ hội hoàn chỉnh. Trong thời gian là 1 bản nhạc đội nào chèo nhanh, ghép đúng là đội chiến thắng

- Cô cùng trẻ cùng kiểm tra kết quả- tuyên dương trẻ

**Trò chơi 2: Đánh pháo đất**

- Cô dẫn dắt: Các con vừa ghép được bức tranh gì? Để hòa mình vào với lễ hội Đánh pháo đất, các con hãy đi lấy đất về chỗ ngồi để tham gia trò chơi làm pháo đất .

- Cách chơi: Thời gian là 1 bản nhạc, các con sẽ nhào bóp đất cho mềm sau đó đặt xuống dàn đất đều ra, dùng các đầu ngón tay nặn,bấm, vuốt xung quanh để tạo thành quả pháo. Khi có hiệu lệnh, tất cả cầm pháo lên tay dùng lực của tay đập mạnh xuống đất. Pháo của bạn nào nổ thì giành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương, khen trẻ.

**\*Kết thúc:** Cô cho trẻ vệ sinh và chuyển hoạt động

**4.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***a.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***b.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***c.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát:

+ Trẻ trả lời câu hỏi

+ Trẻ biết được một số lễ hội của thành phố Hải Phòng

+ Trẻ biết một số hoạt động trong ngày lễ hội

- Đánh giá: Theo mức độ

+ Đạt: Trả lời câu hỏi rõ ràng, đưa ra nhiều ý kiến, kể được một số lễ hội, hoạt động trong ngày lễ hội của thành phố Hải Phòng

+ Cần cố gắng: Trả lời câu hỏi chưa mạch lạc, trẻ biết kể được một số lễ hội, hoạt động trong ngày lễ hội của thành phố Hải Phòng nhưng chưa rõ ràng

+ Chưa đạt: Không trả lời được câu hỏi, trẻ chưa biết kể một số lễ hội, hoạt động trong ngày lễ hội của thành phố Hải Phòng **\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐC.

**---------------------Ω--------------------**

**Thứ tư, ngày 11 tháng 5 năm 2022**

**Tên hoạt động học: Ứng dụng phương pháp steam: Làm hoa phượng vĩ**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mĩ**

**1. Mục đích - yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết tên gọi,ý nghĩa, đặc điểm nổi bật của hoa phượng vĩ như Màu sắc, hình dạng....

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt,chắp ghép để làm hoa phượng vĩ theo ý tưởng của mình.

**\*Kỹ năng:**

- Trẻ sử dụng và phối hợp các kỹ năng đã học như vẽ, cắt, dán, chắp ghép để làm hoa phượng vĩ

- Rèn kỹ năng thảo luận, đặt câu hỏi làm việc nhóm cho trẻ

- Rèn cho trẻ kỹ năng nhận xét và tự giới thiệu sản phẩm của trẻ

- Phát triển ở trẻ kỹ năng chú ý, ghi nhớ, trí tưởng tượng và sáng tạo.

**\*Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia tích cực vào các hoạt động

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, hưởng ứng các ngày lễ hội Hoa phượng đỏ.

**2. Chuẩn bị**

**\*Chuẩn bị đồ dùng của cô:**

- Nhạc bài hát “ Hải Phòng mến yêu ơi”

- Máy tính, loa vi tính, keo, kéo, giấy bìa các màu, ống hút

- File ghi nhạc nền

- Mẫu hoa phượng

  

**\*Chuẩn bị đồ dùng của trẻ**:

- Bàn ghế cho trẻ ngồi

- Các học liệu như: Băng dính, Giấy nhún, giấy bìa màu, vải, keo, kéo, dây thiếc…

**3. Cách tiến hành**

**Ổn định tổ chức, gây hứng thú**

**\*Hoạt động 1: Nêu vấn đề**

- Cho trẻ ngồi quây quần bên cô

-Đố trẻ:

+Cô đố…cô đố( Trẻ: Đố gì…đố gì?)

Đố bé biết tháng 5 ở thành phố Hải Phòng có ngày lễ hội gì lớn?

+Cô đố…cô đố

Đố bé biết hoa phượng màu gì?Mấy cánh?

Hôm nay chúng mình cùng làm chùm phượng hướng đến hưởng ứng lễ hội hoa phượng đỏ nhé

**Nội dung**

**\* Hoạt động 2: Khám phá và tìm giải pháp – “Khám phá về một số mẫu hoa phượng vĩ”**

- Cô cho trẻ chia về 3 nhóm ngồi theo đội hình vòng tròn. Mỗi nhóm cử 1 bạn làm đội trưởng lên lấy hộp quà về nhóm của mình.

- Cô đưa ra yêu cầu: Mỗi nhóm các con đã nhận được1hộp quà. Hãy mở ra xem có gì bên trong?

- Cô mời các nhóm cùng quan sát và thảo luận:

+ Ai có thể kể về đặc điểm, hình dạng của hoa phượng?( cánh hoa, nhụy hoa, màu sắc)

+ Hoa phượng vĩ được làm bằng nguyên liệu gì?

+ Bông hoa, cánh hoa được làm như thế nào?

+ Theo chúng mình, sẽ dùng kỹ năng gì để làm hoa phượng( Cho nhiều trẻ trả lời)

=> Cô khẳng định: À,hoa phượng vĩ có 5 cánh nhưng cũng có 1 bông có 4 cánh màu đỏ tươi và 1 cánh mọc thẳng có lốm đốm màu trắng-vàng, cam- vàng. Cô đã làm bằng cách sau: Để làm được hoa phượng vĩ đầu tiên cô sẽ lấy giấy màu đỏ rồi cô lấy bút chì vẽ cánh hoa sau đó cắt thành hình cánh hoa cứ như vậy cô vẽ và cắt 5 cánh. Cuối cùng cô sẽ lấy ống hút hoặc que thiếc cô xếp và chắp ghép các cánh hoa và nhụy hoa vào bằng cách ghép và dán bằng băng dính, sau khi chắp ghép làm được nhiều bông hoa rồi cô sẽ bó các bông hoa lại với nhau bằng băng dính để được chùm hoa.

**\* Hoạt động 3: Lên kế hoạch hoạt động**

Sau khi cho trẻ quan sát hoa phượng vĩ, cô mời trẻ nêu ý tưởng để làm hoa phượng vĩ. Cô nêu câu hỏi:

- Con sẽ làm hoa phượng vĩ như thế nào?

- Con sẽ dùng gì để làm hoa phượng vĩ?

- Cánh, nhụy hoa làm như thế nào? Con dán, gắn, chắp ghép như thế nào?

**\* Hoạt động 4: Thiết kế và chế tạo**

Muốn làm hoa phượng vĩ. Bây giờ cô mời các con hãy cất hộp quà và lấy đồ dùng về nhóm để làm hoa phượng vĩ nhé.

- Trẻ về chỗ và thực hiện

- Cô bao quát, gợi ý cho trẻ nếu trẻ gặp khó khăn.

- Cô bật nhạc nhẹ nhàng cho trẻ làm. Quy định thời gian là 1 bản nhạc.

**\* Hoạt động 5: Đánh giá**

- Cho trẻ cầm hoa phượng và đứng thành vòng tròn cùng quan sát và nhận xét

- Cô hỏi:

+ Các con có nhận xét gì về những bông hoa phượng vĩ mà các bạn đã làm( Cô gọi 1 vài trẻ trả lời)

+ Con thích chùm hoa nào? Vì sao?

+ Con đã làm bông hoa phượng vĩ này như thế nào? Con đã dùng kỹ năng gì để làm bông hoa phượng vĩ?

- Cho trẻ nêu ý kiến để hoàn thiện sản phẩm của mình hơn

**\*. Kết thúc**

- Cô nhận xét: Các con rất giỏi đã sáng tạo ra được những chùm phượng. Nào chúng mình cùng múa hát để hướng đến lễ hội hoa phượng đỏ!

- Cho trẻ cầm hoa và múa bài “Hải Phòng mến yêu ơi ”

Sau khi kết thúc tiết học, hoa phượng được trưng bày trang trí lớp.

**4.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát:

+ Trẻ trả lời câu hỏi, lêu ý tưởng

+ Kĩ năng tạo hình của trẻ

+ Sản phẩm của trẻ

- Đánh giá: Theo mức độ

+ Đạt: Trả lời câu hỏi rõ ràng, đưa ra nhiều ý tưởng, biết phối hợp kĩ năng tạo hình, tạo ra được sản phẩm đẹp, sáng tạo

+ Cần cố gắng: Trả lời câu hỏi chưa mạch lạc, trẻ biết kĩ năng tạo nhưng chưa thành thạo, hoàn thiện được sản phẩm nhưng chưa có tính sáng tạo và thẩm mỹ.

+ Chưa đạt: Không trả lời được câu hỏi, kĩ năng tạo hình chưa thành thạo, chưa hoàn thiện được sản phẩm.

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

**---------------------Ω--------------------**

**Thứ năm, ngày 12 tháng 5 năm 2022**

**Tên hoạt động học: Đọc vè: Vè lễ hội**

**Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**1.Mục đích- yêu cầu**

**\*Kiến thức:**.

 -Trẻ nhớ tên bài vè, tên tác giả.

- Trẻ hiểu được nội dung bài vè

- Trẻ thuộc, biết đọc đúng nhịp điệu bài vè và thể hiện được cảm xúc vui tươi khi đọc bài vè

**\*Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng đọc vè diễn cảm.

- Rèn cho trẻ biết trả lời đủ câu đủ ý, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

**\*Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

- Thông qua bài học giáo dục trẻ yêu quý quê hương đất nước.

**2.Chuẩn bị:**

**- Cô thuộc bài“Vè lễ hội”: “**Nghe vẻ nghe ve nghe vè lễ hội

Lễ hội thành phố Hải Phòng quê ta

Tháng 8 Vĩnh Bảo pháo đất nổ giòn

Đua thuyền Cát Bà tháng 4 nô nức

Chọi trâu tháng 8 lễ hội Đồ Sơn…”

- Slide minh họa nội dung bài vè

- Một số dụng cụ âm nhạc: trống cơm, mõ, thanh la, xắc xô.

**3. Tiến hành:**

**\*Ổn định tổ chức, gây hứng thú:**

- Giới thiệu và tổ chức trò chơi “Tai ai tinh”:

+ Cô có trò chơi rất thú vị dành cho chúng mình, chúng mình hãy lắng nghe âm thanh và đoán xem đó là nhạc cụ gì nhé (mõ, trống cơm, thanh la, xắc xô)

+ Với dụng cụ âm nhạc này, chúng mình có thể làm gì?

-> Cho trẻ thử hoạt động kết hợp dụng cụ theo ý trẻ (hát, đọc thơ, đọc vè)

- Cho cả lớp đọc lại bài vè “Vè lễ hội”

+ Các con vừa đọc bài vè gì? Các con có cảm xúc như thế nào khi đọc bài vè?

**\*Nội dung :**

**Hoạt động 1: Cô đọc trẻ nghe - tìm hiểu nhịp điệu**

- Cô dẫn dắt đọc lần 1: Để đọc bài vè hay hơn, khi đọc cần thể hiện nhịp điệu rõ ràng ngắt nghỉ dứt khoát, vui tươi phấn khởi. Chúng mình hãy nghe cô đọc lại bài “Vè lễ hội” do tác giả Đình Thanh sáng tác nhé (Cô đọc kết hợp với mõ)

+ Cô vừa đọc vè bài gì? Do ai sáng tác?

+ Lắng nghe cô đọc vè, chúng mình thấy cô đọc như thế nào?

-> Cô chốt lại: Khi đọc vè, ngoài thể hiện vui tươi phấn khởi, cần đọc dứt khoát, khỏe khoắn, đọc sau 2 từ ngắt nhịp “Nghe vẻ/ nghe ve/ nghe vè/ lễ hội”.

- Cho trẻ thử thể hiện đọc ngắt nhịp giống cô (2-3 trẻ).

- Cô giới thiệu đọc lần 2: Để hiểu nội dung bài vè và rõ nhịp điệu hơn, chúng mình nghe cô đọc lại bài vè một lần nữa nhé -> Cô đọc kết hợp slide hình ảnh

**Hoạt động 2:Tìm hiểu nội dung bài vè**

**-** Cô giảng nội dung: Bài “Vè lễ hội” nói về các ngày lễ hội của thành phố Hải Phòng như: Đánh pháo đất của Vĩnh Bảo, chọi trâu Đồ Sơn, Đua thuyền của Cát Bà, Núi Voi An Lão. Vào tháng 5 đường phố đỏ rực màu hoa phượng và lễ hội Hoa phượng đỏ được tổ chức vào tháng này.

- Cô dẫn dắt: Vừa rồi chúng mình được nghe cô đọc vè, sau đây mời chúng mình đến với một thử thách mang tên “Thử tài nhanh trí”. Để tham gia phần này, chúng mình sẽ chia làm 3 đội chơi: Vĩnh Bảo, Cát Bà, Đồ Sơn. Các đội lần lượt cử đại diện lên rút thăm câu hỏi về nội dung bài vè. Sau khi nghe câu hỏi, cả đội hội ý đưa ra câu trả lời, đội nào trả lời đúng rõ ràng, đội đó dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lượt, sau mỗi câu hỏi- trả lời, cho trẻ nhận xét. Sau mỗi lượt chơi cô tuyên dương các đội.

*Chơi lượt 1:*

*+Câu hỏi1:*Trong bài vè có những lễ hội nào? Bé hãy kể tên lễ hội đó?

-> Cho trẻ đọc lại đoạn vè có nêu tên các lễ hội.

*+ Câu hỏi 2:*Lễ hội đánh pháo đất có ở đâu? Con hãy đọc lại câu vè có nhắc đến lễ hội đó.

( Cho đại diện đội đọc, cả đội đọc câu vè “Tháng 8 Vĩnh Bảo pháo đất nổ giòn”)

*+ Câu hỏi 3:*Trong bài vè, nói đến tháng 4 là thời gian tổ chức lễ hội nào? Con hãy đọc thật hay câu vè đó.

(Cho đội đọc, cả lớp đọc lại theo nhịp vỗ tay của cô “Đua thuyền Cát Bà tháng 4 nô nức”)

*Chơi lần 2:*Thay đổi tâm thế: Trước khi tham gia lần chơi thứ 2, cô mời chúng mình lắng nghe tiếng gõ mõ và đá chân nhịp nhàng theo nhịp điệu đó nhé.

*+ Câu hỏi 1:*Câu vè nào nói đến lễ hội ở Đồ Sơn, đó là lễ hội gì? Con hãy đọc câu vè đó

( Cho đại diện trẻ đọc, cả đội đọc lại theo nhịp gõ)

*+ Câu hỏi 2:*Lễ hội hoa phượng đỏ diễn ra vào tháng mấy?Không khí lễ hội được miêu tả ra sao trong bài?

( Cho một số trẻ trong đội trả lời)

*+ Câu hỏi 3:*Bài vè đã nói đến con người Hải Phòng như thế nào? Những người tham gia lễ hội có cảm xúc gì?( Cho một số trẻ trả lời)

- Giải thích từ khó

+ “Nổ giòn” là nổ như thế nào?

+ “Nô nức” nghĩa là gì

-> Cho trẻ trả lời, khen trẻ. Cô chốt lại: Nổ giòn là nổ to, tiếng vang. Nô nức nghĩa là phấn khởi, rất vui cùng đua nhau làm việc gì đó

**Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc vè**

- Cô dẫn dắt hỏi trẻ: Các bé đã tham gia trả lời câu hỏi rất giỏi. Để đọc bài vè thật hay, chúng mình sẽ đọc như thế nào?

-> Sau đây chúng mình sẽ thi đua đọc bài vè nhé**.**

- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần, nhắc nhở trẻ cách ngắt nghỉ đúng

+ Đọc đồng thanh cả lớp

+ Đọc theo hiệu lệnh: Cô đưa tay về tổ nào, tổ đó đọc, cô đưa hai tay cả lớp đọc

- Cho trẻ trổ tài đọc vè theo tổ

+ Cho trẻ nhận xét, cô nhận xét

+ Cô bao quát sửa sai, đọc mẫu lại từng câu, từng đoạn khi cần thiết.

- Cho thi đua các bạn nam - bạn nữ đọc kết hợp với nhịp vỗ tay

- Cho trẻ đọc kết hợp với dụng cụ âm nhạc:

+ Cô gõ, cả lớp đọc

+ Cho nhóm, cá nhân lên đọc kết hợp với dụng cụ

+ Cả lớp đọc kết hợp dụng cụ

- Đọc trên nền nhạc đọc vè: cho trẻ biểu diễn

=>Cô khen trẻ, giáo dục trẻ: Thông qua bài vè, chúng mình được biết rất nhiều lễ hội lớn của thành phố Hải Phòng-quê hương của chúng ta. Các con nhớ chăm ngoan học giỏi để mai này xây dựng quê hương đất nước thêm tươi đẹp.Cô và chúng mình hãy luôn yêu và tự hào về quê hương Hải Phòng nhé.

**\*Kết thúc:** Cô phổ nhạc biểu diễn bài Vè, trẻ hưởng ứng gõ đệm cùng cô.

**4.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát:

+ Trẻ trả lời câu hỏi

+ Kĩ năng đọc vè của trẻ( thuộc bài, nhịp điệu, vần điệu)

- Đánh giá: Theo mức độ

+ Đạt: Trả lời câu hỏi rõ ràng, thuộc bài, đọc đúng nhịp điệu, vần điệu của bài vè.

+ Cần cố gắng: Trả lời câu hỏi chưa mạch lạc, trẻ thuộc bài nhưng đọc chưa rõ nhịp điệu, vần điệu của bài.

+ Chưa đạt: Không trả lời được câu hỏi, trẻ chưa thuộc bài

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

**---------------------Ω--------------------**

**Thứ sáu, ngày 13 tháng 5 năm 2022**

**Tên hoạt động học: Ngày hội âm nhạc “Bé hát về biển khơi”**

**Lĩnh vực phát triển: Phát triển thẩm mĩ**

**1.Mục đích - yêu cầu**

***\*Kiến thức:***

- Trẻ biết biểu diễn các bài hát ***“ Bé yêu biển lắm”, “ Về biển khơi”*** nhịp nhàng theo lời ca của bài hát

- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng âm nhạc như ca hát, vận động múa, vỗ tay theo tiết tấu chậm....

- Trẻ cảm nhận được giai điệu của các bản nhạc mình được nghe, thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung bài hát.

- Trẻ biết biết la theo giai điệu của trò chơi “***Nốt nhạc vui***”.

***\*Kĩ năng:***

- Rèn kĩ năng biểu diễn văn nghệ cho trẻ

- Rèn kĩ năng hoạt động theo đội khi tham gia các hoạt động tập thể.

***\*Thái độ:***

- Trẻ mạnh dạn, chủ động tham gia các hoạt động, hưởng ứng khi nghe cô hát.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý quê hương của mình.

**2. Chuẩn bị**

***\*Đồ dùng của cô***

- Loa máy, đàn organ, nhạc không lời bài hát “Bé yêu biển lắm, Về biển khơi”, “Bến cảng quê hương tôi”

- Nốt nhạc làm phần thưởng cho trẻ

- Trang trí sân khấu biểu diễn, Trang phục biểu diễn

***\*Đồ dùng của trẻ***

- Dụng cụ âm nhạc cho trẻ biểu diễn: 3 đàn ghi ta, 3 trống cơm, 1 dàn trống gõ, xắc xô, trống lắc,....

**3. Tiến hành hoạt động:**

***\*Ổn định tổ chức, gây hứng thú***

- Cô bật giai điệu vui nhộn để thu hút sự chú ý của trẻ, mời trẻ xúm xít gần cô.

- Cô giới thiệu ngày hội âm nhạc gồm 3 phần chơi:

Phần 1: Trò chơi âm nhạc

Phần 2: Tài năng tỏa sáng

Phần 3: Vui cùng ca sĩ

+ Đến với chương trình hôm nay cô sẽ MC, các con sẽ là những nghệ sĩ tài ba. Các nghệ sĩ sẽ chia làm 3 đội:

Đội 1: Mi Mi

Đội 2: Son Son

Đội 3: La La

***\* Nội dung***

***Hoạt động 1:Trò chơi âm nhạc “ Nốt nhạc vui”***

Đến với phần chơi đầu tiên mang tên ***“Nốt nhạc vui”***

- Cách chơi: Cô đánh đàn, trẻ lắng nghe và la lại giai điệu cô vừa đánh(mời đại diện từng đội ( 2-3 trẻ), cho cả đội la

- Luật chơi: Đội nào la đúng giai điệu là đội chiến thắng và dành được 1 nốt nhạc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần( Sau mỗi lần chơi cô cổ vũ, động viên, sửa sai cho trẻ)

***Hoạt động 2: Tài năng tỏa sáng* *(Rèn kĩ năng ca hát và vận động)***

***\* Rèn kĩ năng hát qua bài “ Bé yêu biển lắm”***

- Cô dẫn dắt: Tiếp theo chương trình là phần “Tài năng tỏa sáng”. Ở phần này các đội sẽ được nghe giai điệu của một bài hát và nhiệm vụ của cả 3 đội là đoán xem đó là bài hát nào?. Tác giả là ai? Và đứng lên hát bài hát đó. Đội trả lời nhanh đúng sẽ

được thưởng 1 nốt nhạc.

- Cô bật nhạc giai điệu bài “ Bé yêu biển lắm”. Cô đặt câu hỏi:

+ Đó là giai điệu bài hát gì? ( Thời gian hội ý cho các đội là 5 giây - trẻ trả lời)

- Cô khẳng định: Đó là giai điệu bài “ Bé yêu biển lắm” của tác giả Vũ Hoàng. Cô mời các đội sẽ hát với cô bài hát này ( Mời cả lớp hát 1 lần)

- Cô mời từng đội lên hát.

+ Cô đánh nhịp về phía đội nào đội đó hát

+ Các đội thi đua hát theo tiếng nhạc to nhỏ (Cô điều chỉnh âm thanh nhạc, trẻ hát theo âm lượng bản nhạc ).

- Cô dẫn dắt “ Để chương trình hấp dẫn, các đội sẽ cử 3 bạn lên giao lưu biểu diễn. Khi biểu diễn nhóm đội nào thể hiện rõ lời, đúng nhịp, thần thái tự tin khi hát và nhận được bình chọn của khán giả đội đó sẽ dành chiến thắng và được tặng một nốt nhạc”

+Lần 1: Mời nhóm 3 bạn

+Lần 2: Mời nhóm 2 bạn.

*( Để giúp trẻ rèn luyện tự tin, cô khuyến khích trẻ tự xung phong, tự mời bạn tham gia, đặt tên cho đội)*

- Các đội cử 1 bạn xuất sắc nhất của đội mình lên biểu diễn (Cô mời 2-3 cá nhân).

( *Để giúp trẻ rèn luyện tự tin, cô khuyến khích trẻ hát biểu diễn kết hợp đạo cụ âm nhạc, khuyến khích các bạn cổ vũ, bình chọn cho ca sĩ mình yêu thích nhất)*

- Củng cố:

+ Ở phần 1 các con đã biểu diễn bài hát gì?

+ Bài hát do ai sáng tác?

+ Nội dung bài hát nói về điều gì?

+> Cô chốt và chuyển tiếp sang phần tiếp theo.

***Rèn kĩ năng vận động qua bài “ Về biển khơi”***

- Bì hát tiếp theo các đội cùng lắng nghe:

- Cô bật nhạc giai điệu bài “ Về biển khơi”. Cô hỏi trẻ:

+ Đó là giai điệu bài hát gì?( Trẻ trả lời)

=>Cô khẳng định: Đó là giai điệu bài “ Về biển khơi” nhạc nước ngoài, lời việt Nguyễn Ngọc Thiện

- Cô mời các đội nghe nhạc và hát 1 lần.

+ Để tiết mục biểu diễn thêm sinh động, các đội hội ý xem đội mình sẽ biểu diễn kết hợp với hình thức vận động nào? ( Thời gian hội ý 5 giây )

- Cô mời từng đội lên sân khấu biểu diễn

+ Biểu diễn hát kết hợp vận động múa minh họa. (Đội hình dự kiến - Vòng tròn)

+ Biểu diễn hát kết hợp vỗ tay theo tiết tấu chậm (Biểu diễn với nhạc cụ - đội hình - Hàng ngang)

+ Biểu diễn sáng tạo ( Tùy theo ý thích của trẻ)

*(Ở các lần biểu diễn cô khuyến khích trẻ cỗ vũ, giao lưu với nhau.)*

- Cuối phần biểu diễn cho trẻ bình chọn tiết mục mình yêu thích, khen thưởng bằng các nốt nhạc cho tiết mục bình chọn nhiều nhất.- Thưởng nốt nhạc cho các đội.

***Hoạt động 2: Vui cùng ca sĩ (Nghe hát “Bến cảng quê hương tôi”)***

- Cô dẫn dắt: Đến với phần 3 “Vui cùng ca sĩ” hôm nay cô sẽ hát tặng lớp mình bài hát “ Bến cảng quê hương tôi” của nhạc sĩ Hồ Bắc, các con hãy cùng lắng nghe!

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1

- Hỏi trẻ:

+Cô vừa hát xong bài gì?

+Bài hát của nhạc sĩ nào?

+Các con thấy giai điệu của bài hát này như thế nào?

+Bài hát có nội dung nói về điều gì- Cô giảng nội dung bài hát: Giai điệu bài hát rất tự hào, vui tươi nói khi mùa xuân về đàn Hải âu bay rợp trời, rồi những chuyến hàng được gửi đi khắp nơi, mọi người cùng nhau thi đua sản xuất, chiến đấu và bảo vệ Tổ quốc”

- Lần 2: Cô hát và trẻ đứng dậy hưởng ứng cùng cô.

**\*Kết thúc:**

- Cô nhận xét, tuyên dương: Ngày hôm nay cô thấy lớp mình bạn nào cũng tích cực tham gia các hoạt động. Chương trình đã sắp khép lại rồi, hãy cùng nhìn lại kết quả của các con ngày hôm nay.

- Cô mời trẻ đếm các nốt nhạc được thưởng của từng đội. Khen thưởng trẻ.

**Hoạt động trải nghiệm: Tham quan Nhà hát lớn thành phố-nơi diễn ra Lễ hội Hoa phượng đỏ**

**1. Mục đích, yêu cầu**

**\*Kiến thức**

- Trẻ biết Quảng trường Nhà hát thành phố là nơi diễn ra lễ hội hoa phượng đỏ

- Biết đặc điểm nổi bật bên trong và bên ngoài của Nhà hát lớn thành phố

**\*Kĩ năng**

- Phát triển kĩ năng quan sát, so sánh, ghi nhớ

- Trẻ lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô

- Phát triển khả năng giao tiếp mạnh dạn tự tin cho trẻ

**\*Thái độ:**

- Trẻ yêu quê hương đất nước

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động

**2. Thời gian, địa điểm**

- Thời gian: 9h,sáng thứ 6 ngày 13 tháng 5 năm 2022

- Địa điểm: Trung tâm nhà hát lớn thành phố Hải Phòng

**3. Chuẩn bị:**

- Phương tiện: Xe ô tô

- Trang phục: Đồng phục nhà trường

- Phần thưởng cho trẻ

- Nước uống

**4. Thành phần, đối tượng tham gia**

**\*Thành phần**

- Ban giám hiệu; Nhân viên y tế

- Giáo viên Chủ Nhiệm lớp 4 tuổi B1

- Đại diện Hội cha mẹ học sinh của lớp

**\* Đối tượng**

- Học sinh khối 4 tuổi B1- Trường Mầm non ......

**5. Nội dungcụ thể**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung chương trình thực hiện** |
| 9h- 9h25 | **5.1. Ổn định tổ chức, di chuyển đến địa điểm tham quan**  - Xe và 1 giáo viên phụ trách lớp có mặt tại điểm hẹn  - 1 giáo viên phụ trách lớp, đại diện phụ huynh dẫn trẻ xuống tập trung tại sân trường  - Học sinh lên xe ổn định chỗ ngồi để đi đến Trung tâm nhà hát lớn  - Xe đến Trung tâm nhà hát lớn, 2 giáo viên cho học sinh xếp hàng, xếp đồ dùng cá nhân gọn gàng. |
| 9h30- 9h35 | **5.2 Cho trẻ nói lên cảm nhận ban đầu**  - Tập trung trẻ trước Nhà hát  - Hỏi trẻ:Khi bước chân đến Nhà hát lớn, con có cảm nhận gì?  - Cho trẻ nói cảm nhận và cảm xúc của trẻ |
| 9h35- 9h55 | **5.3. Tìm hiểu lịch sử và kiến trúc xây dựng Nhà hát lớn**  - Cho trẻ tập trung tham quan bên trong Nhà hát lớn  - Trò chuyện cùng hướng dẫn viên về lịch sử, đặc điểm kiến trúc của Nhà hát lớn.  - Cho trẻ đặt câu hỏi với hướng dẫn viên |
| 9h55- 10h15 | **5.4.Tham quan khu vực bên ngoài Nhà hát lớn**  - Chia trẻ thành 3 nhóm tham quan các khu vực bên ngoài Nhà hát: Đài phun nước màu nghệ thuật, vườn hoa và đèn hoa sắc màu, quảng trường  - Cho trẻ thi đua nói về khu vực vừa quan sát, cảm nhận và cảm xúc của trẻ khi được ngắm nhìn; cho trẻ tưởng tượng khung cảnh vào buổi tối |
| 10h15-10h25 | **5.5. Đố vui có thưởng**  - Câu hỏi 1: Nhà hát lớn là nơi tổ chức lễ hội nào?  A. Lễ hội Chọi trâu B. Lễ hội Hoa phượng đỏ  - Câu hỏi 2: Nhà hát lớn xây dựng theo kiến trúc gì?  A. Kiến trúc Pháp B. Kiến trúc Ý  - Câu hỏi 3: Nhà hát lớn có bao nhiêu ghế ngồi?  A. 400 ghế B. 300 ghế  - Câu hỏi 4: Nhà hát lớn có bao nhiêu cửa  A. 95 cửa B. 100 cửa ra vào và cửa sổ  Với mỗi câu trả lời đúng, cô phát thưởng cho trẻ. |
| 10h25-10h35 | **5.6. Chia sẻ cảm xúc**  - Cho trẻ chia sẻ cảm xúc của mình khi được đi tham quan  - Trẻ xếp hàng lên xe di chuyển về trường  - Trẻ có mặt tại trường, di chuyển lên lớp học theo giáo viên chủ nhiệm |

**4.Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát:

+ Trẻ trả lời câu hỏi, lên ý tưởng

+ Kĩ năng thể hiện qua các bài hát

+ Khả năng biểu diễn của trẻ( Hát đúng, tự tin )

+ Lễ giáo của trẻ khi đi tham quan

- Đánh giá: Theo mức độ

+ Đạt: Trả lời câu hỏi rõ ràng, đưa ra nhiều ý tưởng, biết phối hợp tự tin cùng bạn để biểu diễn

+ Cần cố gắng: Trả lời câu hỏi chưa mạch lạc, trẻ biết biểu diễn nhưng chưa tự tin

+ Chưa đạt: Trả lời được câu hỏi, trẻ chưa biết biểu diễn

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

**---------------------Ω--------------------**